

BẢO QUẢN

150, Rue Lagrandière

SAIGON

MUA BÁO XIN TRẢ TIỀN

TRƯỚC

mai



GIÁ BÁO

1 năm 7\$ 00 — 6 tháng

3\$ 60 — 3 tháng 1\$ 80

Abonnement administratif:

10\$ 00 par an

ra ngày thứ sáu mỗi tuần

Directeur: Đào-trình-Nhật

NĂM 2 — 17 MARS 1939 — N° 77 — MỖI SỔ 20 TRƯỞNG: 0\$ 15

GIÁC NGU MÊ CỦA SƠN-QUÂN



BỨC THƠ SÔ 2 CÙNG DƯ-HỌC-SANH

PHAN-VĂN-THIỆT

CHIÊN-TRANH SẼ PHÁT RA TỪ PHI-CHÂU

hay là VIỆT-NAM ?

HONGKONG và BURGOS

250 TRƯỜNG DẠY VỀ ÁI-TÌNH PHU-THÊ

MỘT TÊN TÙ XU'-TÙ' ÊM CHẾT 12 QUAN TOÀ

V... V...

DATNAN KOOSI

XUẤT CẢNG VÀ NHẬP CẢNG
7 et 9, Rue G. Guynemer — SAIGON
M. MATSUITA PROPRIÉTAIRE

CÁC CỬA HIỆU "AU JAPON"

SAIGON HANOI PNOMPENH
46, Rue Viénot 83, Rue des Paniers 2, Rue Ohier
BÁN ĐU CÁC THỨ HÀNG HÓA NHỰT - BÓN

FORTONIC



RƯỢU BÒ
MÁU BÒ
CỦA BẮC
SI VÉCET
— PARIS —

Trừ tuyệt các chứng bệnh đau máu hư huyết làm cho thân thể con người ốm o xanh, nhức mỏi đau lưng, tức ngực, ăn uống không tiêu. Đờm ba con gái thường có huyết bạc, máu huyết không đều nước da vàng mét, con mắt có quầng đen, con nít ốm o da nứt không dặng nở nang, tri hóa lù-mù học hành chậm hiểu.

Y-giới Pháp và các Đại Y-viện rất hoan-nghinh và công nhận rằng thuốc FORTONIC trừ tuyệt các chứng bệnh lao lực, đau máu rét, ban và bệnh lao. Hay nhất là đàn bà có thai và sau khi sinh thai nên uống.

Tổng Đại-lý trong cõi Đông-Pháp.

GRANDE PHARMACIE DE SAIGON
Nguyên - van - Cao

Docteur en Pharmacie

122-124, Bd. Bonard (ngang nhà Thương-Thị) SAIGON

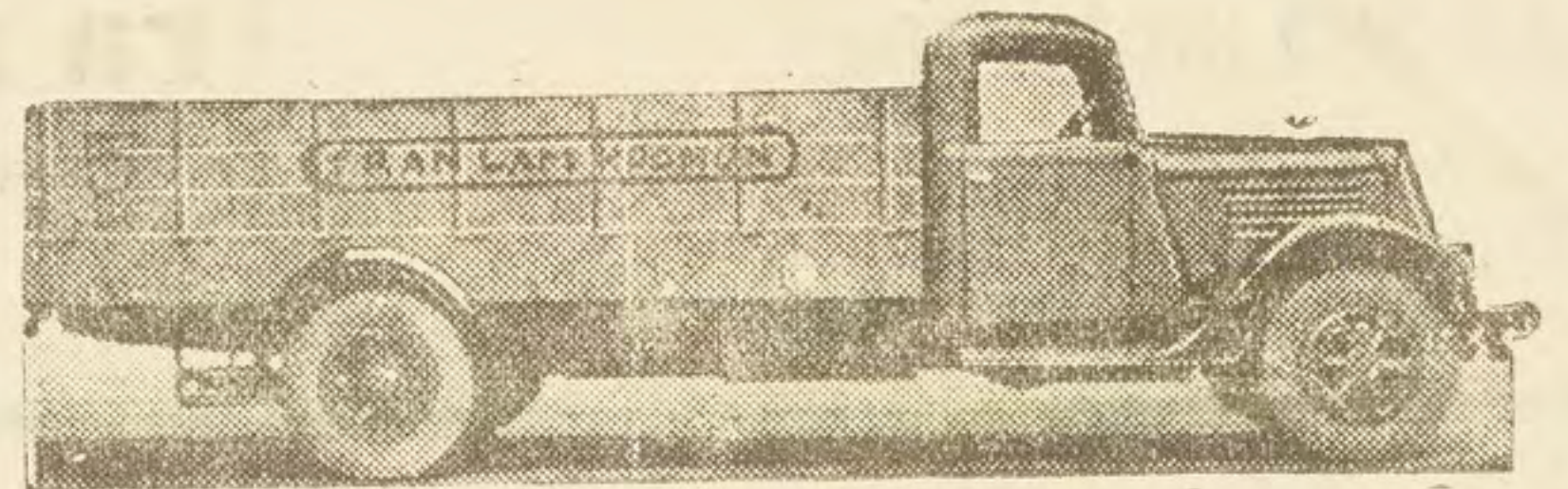


Các bà các cô rũi bị bệnh đau máu, hư huyết, huyết bạch, ốm o, nên uống thuốc hoàn :
NGUYỆT-NGUYỆT-VIÊN
có bán khắp các tiệm thuốc bắc và các tiệm tạp-hóa.
Tổng phát hành : VINH-AN-HOÀ, 287 Marins - Cholon

Thuốc trị bệnh ĐAU THẬN đại tài hiệu Nhành Mai

Chứng đau thận sanh ra phần nhiều bởi sắc dục vô độ, nên khí suy huyết kém, mất lờ tai điếc, đau lưng mỏi gối, mình mẩy ốm nhom hay đi đêm, cùng là xón dái. Hoặc bởi làm việc mệt nhọc, ăn uống không tiêu, tay chân nhức mỏi, trong bụng hồi hộp chán ăn mất ngủ. Xin nhớ dùng thuốc bổ thận hiệu NHÀNH MAI Uống một tuần thì thấy sự tinh nghiệm phi thường, tình khi đầy đủ, đảm cam đoan không hay trả tiền lại và thường các tôn phi. Vì trước khi tôi đau thận cả năm, chạy đủ phương không hết sau nhờ thuốc này hết bệnh tôi mới mua toa bảo chế bán ra, ai dùng rồi cũng khen tặng vô cùng linh nghiệm. Giá mỗi hộp 0p.50. Do nơi Nguyễn-văn-Lương Boite postale n° 336 Saigon, trừ bán rất nhiều nơi tiệm có Nguyễn-tại-Kính ở góc Chợ mới Saigon.
Mua lẻ do nơi các Đại lý.

Giá mỗi vỏ 0p.50



TRAN LAM HOC-MON

TELEPHONE : 4

Chuyên môn cho mượn xe vận tải hàng hóa

◆ PHU-LƯU ◆

PHẠM-VĂN-VIÊN (Propriétaire)

Hàng chế tạo quốc k. hiệu Phú-Lưu; đại-lý giày tân thời Hanoi và bóp dầm của các vị hoa-khôi — Bán đủ các thứ hàng tạp hóa Bắc-ky — Valises — Cartables — Thuốc Lào Có xe hơi nhà vận tải hàng-hóa đi khắp Lục-tỉnh
BÁN SỈ BÁN LẺ

Thưa quý ngài,

Vì lòng quý ngài đã quá yêu mà vừa giúp cho bọn tiệm đứng vững trên đường thương-mại trong bấy nhiêu lâu, bọn tiệm rất cảm ơn, nay bọn tiệm xin bà cáo để quý thân chủ dặng rõ là bọn tiệm đã khai trương thêm một chi nhánh ở tại Cần-thơ. Vạy quý ngài ở miệt hậu giang muốn mua chi xin thương lượng với người quản-lý của bọn tiệm ở tại Cần-thơ hay là viết thư thẳng cho hàng chánh, chúng tôi ở Saigon cũng vậy.

Nay kính cáo.

26, rue Marché - CANTHO - 108-111, rue Lagrandière - SAIGON

Sâm Nhung Bách Bô Hồng-Khê

Lấy tinh chất ở cơ-quan sinh dục của các loài vật rất mạnh chế luyện với Sâm Cao-ly Lộc Nhung cùng với các vị thuốc bổ quý giá, nên dùng nó dần ngay đến thận và bộ máy sinh dục của người ta làm cho trẻ lại, khỏe ra như người được tiếp hạch, sinh ra nhiều tinh huyết, ăn ngon miệng, ngủ yên giấc, tinh thần minh mẫn, bền trí nhớ lâu, đại tiện nhuận, nước tiểu trong, khỏi đau lưng, bốc hỏa. Các ông dùng trong 2 ngày sẽ thấy trắng dương cổ khí, tinh đặc, trong khi phòng sự không thấy nhọc mệt. Nếu ai có bệnh di tinh, lạnh tinh, nhiệt tinh, mộng tinh cũng khỏi. Đàn bà dùng được huyết tốt, kinh điều; bà nào có bệnh kinh nguyệt bất điều sanh ra các chứng đau bụng, đau lưng, bốc hỏa, ra khí hư (bạch đới hạ) cũng khỏi. Bà nào nuôi con thì tốt sữa, có chữa thì khỏe thai. Các cụ già đau lưng đau mình mỗi mệt, kém ăn kém ngủ hoặc có bệnh ho, bình thờ dùng cũng khỏi cả. Trẻ con dùng thuốc này sạch cam sài, bỏ ti, tiện thực. Nổi tên lại tất cả nam phụ lão ấu, nếu ai cần phải bồi bổ sức khỏe thì không còn có thứ thuốc bổ gì hay bằng thuốc Sâm Nhung Bách Bô Hồng Khê này. Thuốc thơm ngon dễ ăn; các ông dùng thứ bao sấp vàng, các bà dùng thứ bao sấp trắng. Mỗi ngày ăn 2 viên vào 2 bữa ăn sáng và tối, trẻ con mỗi lần ăn nửa viên nhai nghiền với chén nước rã. Mỗi hộp giá 1p.00.

Thuốc Hồng - Khê số 47

Thuốc « Tráng Dương Kiên Tinh đại bổ thận Hồng-Khê » số 47 chế bằng Hoàng-hoa ngư-phieu, Hải-cẩu-thận, Yến-quảng, Sâm-Nhung với các vị thuốc vừa bổ vừa ngon. Giúp cho sự giao hợp được theo ý muốn. Giúp cho người dương sự yếu, « bất lực », « liệt-dương » được mãn nguyện, dễ thụ thai. Làm cho người vô tình lãnh đạm trở nên người đa tình vui vẻ. Sau khi dùng thuốc này 6 hay là 12 tiếng đồng hồ, có hiệu quả hiển nhiên. Muốn chứng cho những lời nói trên đây, các ông các bà dùng thử một gói 0p.25, sẽ thấy phòng sự mạnh khỏe lâu bền gấp mấy lần khác và sau lại thấy tinh thần minh mẫn không một chút nhọc mệt. Thuốc này chuyên trị bổ thận, kiên tinh, sinh khí, chữa bệnh liệt dương, bệnh tinh mau xuất. Mỗi chai lớn giá 1p.00. Mỗi gói dùng được một ngày giá 0p.25.

Thuốc « Cai Hồng-Khê »

Không trộn lẫn chất thuốc phiện (nhà Đoàn đã phân chất), nên ai cũng có thể bỏ hẳn được, mỗi ngày hút một đồng bạc thuốc phiện, chỉ uống hết hai hào thuốc cai là đủ không phải hút nữa, vẫn đi làm việc như thường, thuốc viên 0p.50 một hộp, thuốc nước 1p.00 một chai. Nghiện nhẹ chỉ hết 1p.00, nghiện nặng hết 5p.00, 3p.00 là bỏ hẳn được, nếu sai lời, xin trả tiền lại gấp đôi.

Thuốc phong tình Hồng-Khê

Giấy thép mà buộc ngang trời! Thuốc Hồng-Khê chữa những người lẳng lơ! Hai câu Sấm truyền này, ngày nay quả thấy ứng nghiệm, vì hề nói đến Hồng-Khê thì ai cũng nghĩ đến thuốc lậu và thuốc giang-mai; ai bị lậu không cứ mới hay kinh niên nên uống thuốc lậu Hồng-Khê số 30, mỗi hộp 0p.60 cũng khỏi dứt nọc, ai bị bệnh giang-mai không cứ về thời kỳ thứ mấy mới hay đã nhập cốt rồi, uống thuốc giang-mai Hồng-Khê số 14 cũng khỏi dứt nọc một cách êm đềm không hại sinh dục (mỗi hộp giá 0p.60) nên khắp các nơi đâu đâu cũng biết tiếng:

Nhà thuốc HỒNG-KHÊ

88, Phố Chợ Hôm, Hanoi (Route de Hué)

Xem mạch cho đơn, bốc thuốc chén, và có hơn 100 môn thuốc hoàn, tán, cao, đan gia truyền và kinh nghiệm, chế sẵn đóng hộp đóng chai theo phương pháp Âu Mỹ bán khắp cả nước Nam, bán sang cả Tây, Tàu, Ai-lao, Cao-miên, chữa đủ các bệnh nguy hiểm người lớn trẻ con. Bệnh nào thuốc ấy, có đơn chỉ rõ cách dùng và nói rõ bệnh căn, hết rất ít tiền mà bệnh mau khỏi. Các thứ thuốc của nhà thuốc Hồng-Khê dự Hội-chợ Haiphong năm 1937 được quan Toàn-quyền và quan Thống-Sứ ban khen, các báo tây, nam tờ lời khuyến khích, được thưởng « Bội-Tinh-Vàng » và được « Bằng Cấp Tài Năng » tại Hội-chợ Hué. Có biểu hai cuốn sách thuốc: « Gia-dinh Y-Dược » và « Hoa-Nguyệt Cẩm-Nang ». Khắp các nơi đều có Đại-lý, mua thuốc Hồng-Khê xin nhận kỷ dấu hiệu Phạt 12 tay.

Đại-lý tại Nam-ky. — SAIGON : Đức-Thắng 148 Albert 1er Dakao; BÊNTRE Tân-Thanh Rue Clémenceau; THUDAUMOT : Phúc-Hưng-Thai. VINH-LONG : Long-Hồ; LONG-XUYỀN : Hữu-Thái; SOC-TRĂNG : Trường-xuân 77 Đại-ngãi; MYTHO : Mông-Hoa; CẦN-THƠ : Au petit gain; BAC-LIÊU Trang-hiếu-Nghĩa; RACH-GIA : Vạn-Hóa Rue Gia-long; TRA-VINH : Liên-Hiệp thư-quán.

mai

2^e ANNÉE — N^o 77

VENDREDI 17 MARS 1939

Direction & Rédaction N^o 150, rue Lagrandière - SAIGON
Directeur : **Dào-trình-Nhật**

CÙNG CÁC THANH-NIÊN CỰ-U-DU-HỌC-SANH NAM-KỲ

(BÀI THỨ NHÌ)

BÀI thứ nhứt của tôi đã đăng trên báo này, kể vì có việc chưa kịp viết tiếp thì ông Docteur Hồ-tá-Khanh có viết một bài tuy không phải phụ-họa với tôi chớ cốt ý cũng chẳng khác bao nhiêu. Bởi vì cũng như tôi, Hồ bác-sĩ không có ác-ý gì với bạn thanh-niên mà chính mình cũng là một phần tử trong đó, trái lại chỉ vì có cảm-tình với thanh-niên mà ao-ước cho bọn mình được cao thượng hơn vậy thôi.

Trong bài của Hồ - bác - sĩ, tôi tưởng không còn thêm bớt được điều gì. Tôi cũng như ông, chỉ buồn ở chỗ mấy bạn kia đã lấy cái nghề tốt đẹp làm cái nghề « xoay tiền » tốt bực, làm cho nghề phải ở hoen đi một ít ! Tôi mau nói thêm rằng những thanh-niên chuyên về nghề khác — nghề trạng-sư hay giáo sư hay làm báo chẳng hạn — cũng không phải hết thấy đúng đắn gì. Dầu sao, những nghề ấy cũng vẫn còn có người biết phụng-sự xứng đáng, chưa có thể gọi là những nghề mục nát của xã-hội. Cái dư-luận mà Hồ-bác-sĩ trách là « dư-luận ác-độc » đó nó chỉ riêng về những y-sĩ bất-lương (tiếng của ông Hồ dùng) chớ nó không bao gồm chung tất cả y-sĩ đâu !

Hồ-quân có kể ra nhiều ví dụ thân-chủ gian dối với lương-y, chính tôi đây cũng thường bị như thế, mặc dầu đối với thân chủ một hạng khác, điều đó bắt tất phải bàn, vì nó chỉ là những sự « nguy hiểm của chức-nghề » (*risques du métier*), mình là người có lương tâm không vì đó mà làm cho nghề phải ô-nhục. Ông trời dầu sao cũng công-bình, lắm khi những thân-chủ họ chơi khăm với mình như thế, họ lại có dịp cầu khẩn mình trở lại, chừng ấy, những lời thú lỗi thiết tha của họ lại sẽ làm cho mình quên tất cả việc cũ đi, và cũng làm cho mình tự an ủi lấy mình được.

Cái hạng thân-chủ đề-tiện như Hồ-quân đã chỉ ra một vài kiểu-mẫu đó, có ai mà không ghét bỏ, khinh khi ? Nhưng họ vẫn là một

phần ít, vì phần đông đều là người khá, có vậy bọn chuyên nghề tự do như chúng ta đây mới sống nổi chớ. Bao nhiêu đó đủ giục lòng chúng ta giữ sự năng cao trình độ của chức nghiệp luôn luôn.

Thật vậy, không phải đem cái nghề mình — vô luận là nghề y, nghề luật hay nghề làm báo — xuống thấp mà gọi là có nhon, gọi là từ tế đâu ! Không, trái lại, sự nhon-hậu bác-ái vẫn có thể đi cặp với sự năngcao trình-độ chức-nghệp và cái trình-độ chức nghiệp càng lên cao bao nhiêu, sự nhon-hậu bác-ái lại càng rõ rệt bấy nhiêu !

Tóm tắt, dầu là nghề gì, chúng ta cũng phải yêu quý nó như một người tình, phải đem nó lên cao mãi mãi, vừa lên cao về mặt vật chất cả về mặt tinh-tinh và làm y-sĩ, trạng-sư, chủ báo mà không có lương tâm thì chẳng thà làm một đứa thất-phu còn hơn, vì làm thất-phu vậy mà ít hại cho xã-hội.

Nói xéo qua một bên như trên đây gọi là « nói điều » bài của bác-sĩ Hồ-tá-Khanh, tôi xin trở về cái đầu đề tôi định bàn qua từ trước.

BẠN thanh-niên du-học-sanh về xứ đã nhiều, nhưng tôi thấy hình như ai nấy cũng chỉ biết cùc cụng tận tụy với sự làm giàu làm sang chớ không mấy ai để ý đến cái tư tưởng cao-thượng : làm người hữu ích, hữu dụng của quốc-gia, của nhơn-loại.

Tôi thiết nghĩ: chúng ta là người được may mắn sang xứ văn-minh du-học, mỗi người chuyên-môn một khoa-học được thành tài tất nhiên đối với dân tộc và nước nhà phải có một phần nghĩa-vụ. Đành rằng mình cần phải mưu sống cho mình và cho gia-đình của mình, nhưng mình cũng không thể quên được rằng mình là một phần-tử quan-hệ,

một tay thợ cần dùng trong việc đào tạo nước Việt-nam sau này. Không lẽ chúng ta chịu mãi cái địa-vị bù thếp bà mẹ Pháp cho tới ngày tận thế ? Cũng có ngày chúng ta được « thoát quyền » (*émancipé*) chớ ! Không lẽ chúng ta học mượn thứ chữ Pháp hoài cho đến chừng nào có cái nạn Hồng thủy thứ nhì ?

Bởi vậy, cái gì là có dính liú xa gần tới người Việt-nam, cái gì là có liên lạc nhiều ít với tiên-đô dân-tộc Việt-nam (vì Việt-nam bao giờ cũng là một dân-tộc « *nation* » còn mong mỗi có ngày kia thành một quốc-gia « *Etat* » độc-lập), chúng ta không thể mất lắp tai ngo cho được ?

Về mặt chánh-trị, tôi không tiện nói nhiều, chỉ nói qua rằng chúng ta có cái phận sự kiến thiết rất quan-trọng, mà về phương-diện ấy, mỗi người cứ tùy cái sở thích của mình, tùy cái tư tưởng của mình mà hoạt-động, không cần kíp phải làm giống nhau hay là hùa nhau mà làm một việc mặc dầu việc ấy trái nghịch với trí não, với đức tin của mình.

Về mặt học-thuật, nghĩa-vụ của chúng ta, tôi có thể nói một cách minh-bạch hơn.

Đã mấy chục năm rồi, toàn trên biển học Á-đông chớ không phải riêng gì dân Việt, con thuyền câu đạo đã trở mũi sang Đại-tây-dương thì cái gánh trách-nhiệm thái-thái lấy học-thuật mới, khai-hóa cho giống nòi, cải-tạo lại xã-hội, nếu không ở phải tây-học thì còn trông nhờ ai ? Bọn môn-đồ ông Không ông Mạnh không còn giữ cái độc-quyền học-vấn như thuở xưa mà đem gánh trách-nhiệm trên kia trao lên vai bọn môn-đồ ông So-crate, ông Descartes, nếu quốc-dân không chú-vọng cả vào đây thì còn chú-vọng vào đâu ?

Chúng ta — bọn tây-học — đã thay vào cái địa-vị tôn quý ấy, đã thừa đương cái gánh lớn lao ấy thì từ đây nước nhà thanh hay suy, dân-trí tấn hay thoái, học-thuật mở mang hay lu lờ, trách-nhiệm ở nơi ta, thế mà đến ngày nay thử hỏi ta đã có làm, hay thử làm chút gì chưa ? Cái chỗ mong mỗi ước ao của quốc-dân đã có chút chi hã dạ chưa ?

Phàm nước nào đã có người đi học được một môn gì ở nước ngoài mà có truyền-thọ lại cho đất nước xứ sở mình được thì mới gọi là học có sở-đắc cho nước nhà, và như thế thì cái đời học-vấn của người ấy mới là bất-hủ, mà xã-hội giống nòi mới đáng mong mỗi ước ao !

Coi qua trang 16



Câu chuyện hằng tuần

Việt - Hoa đại - chiến

DỞ I thật có lăm chuyện kỳ cục, éo le. Thì họ bị Nhựt - bôn tới nhà đánh cho thất điên bát đảo, đánh cho bẽ đầu sát tai, họ chạy téo giò lên cõ, sang bên này có chỗ nương náu yên thân rồi, họ thì-hùng dấm cú những người an-nam yếu đuối để trừ lại ! . . .

Ấy là cảm tưởng ngán ngấm của chúng tôi khi đọc các báo Bắc kỳ thuật một trận Hoa Việt đại chiến ở Hanói hôm tuần rồi.

Chiến hợa hện Tàu đã xô đẩy qua xứ Bắc ta những làn sóng người đào nạn, trong đó có nhiều căn bả của xã - hội Tàu là phường vô-phu vô-học. Bọn này có những cử chỉ ngang tàng quái gở, làm cho bà con ta khó chịu và sanh sự ầu-đả nhau hoài. Đến nỗi ông - ông - lãnh-sự Hứa - niêm - Tăng đã phải thông-cáo cho đồng - bào ông một bài học xã-giao lễ-nghĩa.

Song lời nói ông còn văng vẳng, nét mực ông ký tên chưa khô, một bọn vô-phu vô - học đã làm thêm một chuyện khả - ô hơn cả mấy chuyện trước.

Nguyên có mấy ngàn chiếc xe Ford của chánh-phủ Tàu mua bên Mỹ chở qua tới Hanói, đã hai tháng nay có bốn năm chục thợ máy Tàu hề hụi ráp những xe hơi ấy để nửa do đường bộ đưa về Quảng-tây.

Bọn này ở xóm Khâm-thiên từng làm những sự cử-động lỗ-lăng, bà con ta ở lối xóm ấy nhần đã lâu.

Đến hôm thứ bảy tuần rồi, khi không một đứa trong bọn bắn súng cao-su trúng vào một thầy annam đi làm việc về. Thầy này ngừng lại nói phải trái, chúng không biết lỗi thì thôi, lại còn đánh thầy một cách hết sức tàn nhẫn. Có mấy người an-

nam khác xen vô can thiệp cũng bị chúng đánh luôn.

Thế là thành một trận Hoa Việt hỗn chiến.

Chúng cầm cây vác gạch bả aĩ đánh nầy, rất là hung hăng. Ông huyện sở tại đến can, thiếu chút nữa cũng bị chúng đánh.

Tuy rồi cuộc lại, bà con ta thắng lợi, nhưng có nhiều người bị thương hơn bên đối địch.

Giữa lúc hầu hết người Việt - nam rất có cảm-tình với cuộc kháng chiến của Tàu, trông cho Tàu thắng, kêu gào nước Pháp nên giúp Tàu và cõ-vô Hoa Việt thân thiện, thế mà có mấy chuyện như chuyện này xảy ra, chẳng những người Việt - nam phải lấy làm buồn, chúng tôi dân-chắc những bạn Huế-kiều trí-thức cũng phải lấy làm buồn nữa.

Các ông đồ khôi thăm trách và bảo nhõ đồng bào lỗ mắng của các ông như vậy :

— « Những cái oai đảng hồi Bắc - thuộc và hành-diện Thiên-triều đã chìm - ngấm dưới vực thời - gian quá-độ lâu rồi. Bấy giờ chúng ta với họ cùng là một thứ quốc - gia bị chinh-phục, dân-tộc bị suy - bại như nhau, nên thương yêu nhau mới phải, chớ có tưởng đâu « mình tài giỏi sung sướng gì hơn « họ mà lăm.

« Cũng may là có đất nước họ « gần gũi như chung rào quanh « xóm, để cho chúng ta lúc bình « thường có thể kéo qua mua bán « làm ăn mà hốt của đem về, lúc có « quốc-nạn thì chúng ta chạy qua « nương nhờ ăn núp bao nhiêu « cũng được.

« Ta phải mang ơn họ không hết. « sao lại hung hăng lỗ mắng với họ « là nghĩa lý gì ? v.v... »

Mấy lời nói chánh đáng ấy chúng tôi tưởng đã có và nên có, nhưng mà những kẻ vô-phu vô-học kia có hiểu được lẽ phải ấy không ?

Nếu bảo họ hiểu, thì sao tờ thông-cáo của ông tổng-lãnh-sự họ mới phát ra có hai ba hôm, họ đã hết sức tàn nhẫn. Có mấy người an-

CON CHÓ ĐU'OC MỀ-DAY

Anh - hùng

NHIỀU khi loài vật treo cao tấm gương tự tôn độc-lập trên đời, nghĩ mà chua cay và ngộ nghĩnh.

Con chó này ở Hồng-mao, vì một tai nạn rủi ro mà què hết hai cẳng phía bên mặt, chỉ còn cẳng trước cẳng sau phía bên trái thôi. Nếu ở trường hợp nào khác thì nó là con vật hồ đi rồi, nhưng đầu này chủ nó thương tiếc nó thuở giờ thông-



mình chăm chỉ, bèn cố tập nó đi, đứng, như không có tàn tật gì vậy.

Thiệt trong mấy tháng kiên nhẫn luyện tập, nó đứng, ngồi, chạy giỡn, leo thang, với hai cẳng còn lại, mà cử-động tự nhiên lanh lẹ như thường. Nhờ vậy mà nó mới được gán khue-bài Anh-hùng (*Héro-médal*), mang tên ten nơi cổ một cách tự-hào như muốn nói rằng : — « Ta què mà ta cố rán tự tôn độc-lập, chớ không chịu làm thân vô dụng, các người thầy không ? »

Thơ tín đặc biệt

Cùng chư-vị độc-giả ở quận
AN-BIÊN - RẠCH-GIA

CỦ trước vốn được nghe tiếng chư-vị sốt sắng mua báo giúp báo, nên khi có M. Nguyễn-vân-Khoa gởi phương danh lên đề chúng tôi gởi báo, thì chúng tôi mau mắn gởi liền.

Kể từ đó tới giờ đã sáu bảy tháng rồi, mong ơn chư-vị chiếu-cổ và nhận báo như thường. Tiếc vì đường sá xa xuôi cách trở, nhà báo không có phái-viên xuống viếng chư-vị được. Nay chúng tôi cậy M. Trần-thanh-Chi, giúp việc quan chủ-quận An-biên, nhận thâu dùm số tiền báo. Xin chư-vị sốt sắng trả dùm nơi M. Trần-thanh-Chi. Nếu ngài nào không muốn đọc tiếp nữa thì cũng xin trả dùm 6 tháng đã qua. Bỏn báo cảm tạ.

— M —

NO' VÂN CỬA LANG-TU'

BAO LA CHIỀU

TÔI không còn nhớ ở đâu người ta đã nói rằng những kẻ hay đề cập đến ái-tình và hay ca ngợi yêu đương là những người xa hương lửa và thường vô duyên nhất. Sự kinh nghiệm đã cho phép tôi công nhận câu nói trên đây là đúng. Vì trong chúng tôi, biết bao nhiêu bạn đã tả đến những cảnh chói lọi bình minh trong lúc lòng mình u ám lạnh lùng? Và nhà văn nào có khác gì bác lái đưa dõ, cứ chấp duyên cho những đôi lứa sang ngang, mà mình thì vẫn cứ cam chịu số phận hẩm hiu, cô-độc?

Bốn câu thơ của Thế-Lữ trong «Mây vần thơ» đã tả rõ tất cả cái hạn thâm thía của Ly-Tao, và quả là lời than vãn đôn đầu của những kẻ vô duyên nhưng cứ phải làm cái công việc xe tơ, kết chỉ:

«Mà biết vô duyên vẫn cứ mong
«Trăm năm, ôm mãi mối tình không
«Trọn đời làm kẻ đưa thuyền khách
«Thuyền chầy trơ vơ, đứng với trông.

Những kẻ viết báo làm văn, đầu sao, cũng có những điểm sanh-hoạt khác với thường tình. Họ có một tâm tình bao la, không bờ bến nên vì vậy mà ở địa-hạt thực tế, chẳng bao giờ họ được thỏa mãn. Và lại, họ đều là những «bệnh nhơn» theo cách định nghĩa của bác-sĩ Freud, nên tâm trạng họ phiền phức một cách lạ kỳ. Đôi khi, họ muốn phát triển cái «yêu» ra ngoài khuôn sáo của lũ đông. Và có lúc họ đã ao ước có cái đời ái-tình của những vì bạo chúa.

Nhưng cuộc đời không thể «cao» như ý họ muốn, nên vì vậy đã bao phen họ thất vọng trong tình trường một cách đau đớn. Rồi họ đâm ra ngao ngán và khó tính với tất cả mọi sự vật ở đời.

Biết bao nhiêu chúng bạn cùng nghề với tôi đã đau khổ vì đàn bà? Và cũng biết bao nhiêu đàn bà đã gian lao vì họ? Trong bóng tối và ngoài ánh sáng đã xảy ra bao nhiêu chuyện chia phối, tái hợp? Bĩa miệng đã ghi đến bao nhiêu vụ phản trắc tâm tình?

Ngồi viết tôi, cần phải dè dặt, nên không thể đưa đi xa hơn.

Nghề đã cướp của chúng tôi tất cả hạnh phúc mà chúng tôi cần được hưởng. Thì giờ đã eo hẹp, chúng tôi lại đem dùng cả vào công cuộc làm lụng mệt nhọc. Rồi khi về đến nhà, chúng tôi chỉ còn lẫn ra ngủ đến quên cả phận sự làm chồng. Người đàn bà không được thỏa về mặt sinh lý, lại ít khi được môn trớn nâng niu, cố nhiên phải đâm ra buồn rầu. Hạnh phúc gia - đình không có là vì vậy. Đối với những bạn miệt mài với Phù-dung thì lại còn đáng thương hơn nữa. Vợ đi đường vợ, chồng đi đường chồng.

Những bạn ấy vì nghề, đã cướp mất cả hạnh phúc của vợ con. Vì ít khi họ có dịp để ý đến con, và đầu còn có thì giờ để dẫn vợ đi chơi ở cuộc vui này, cuộc vui khác.

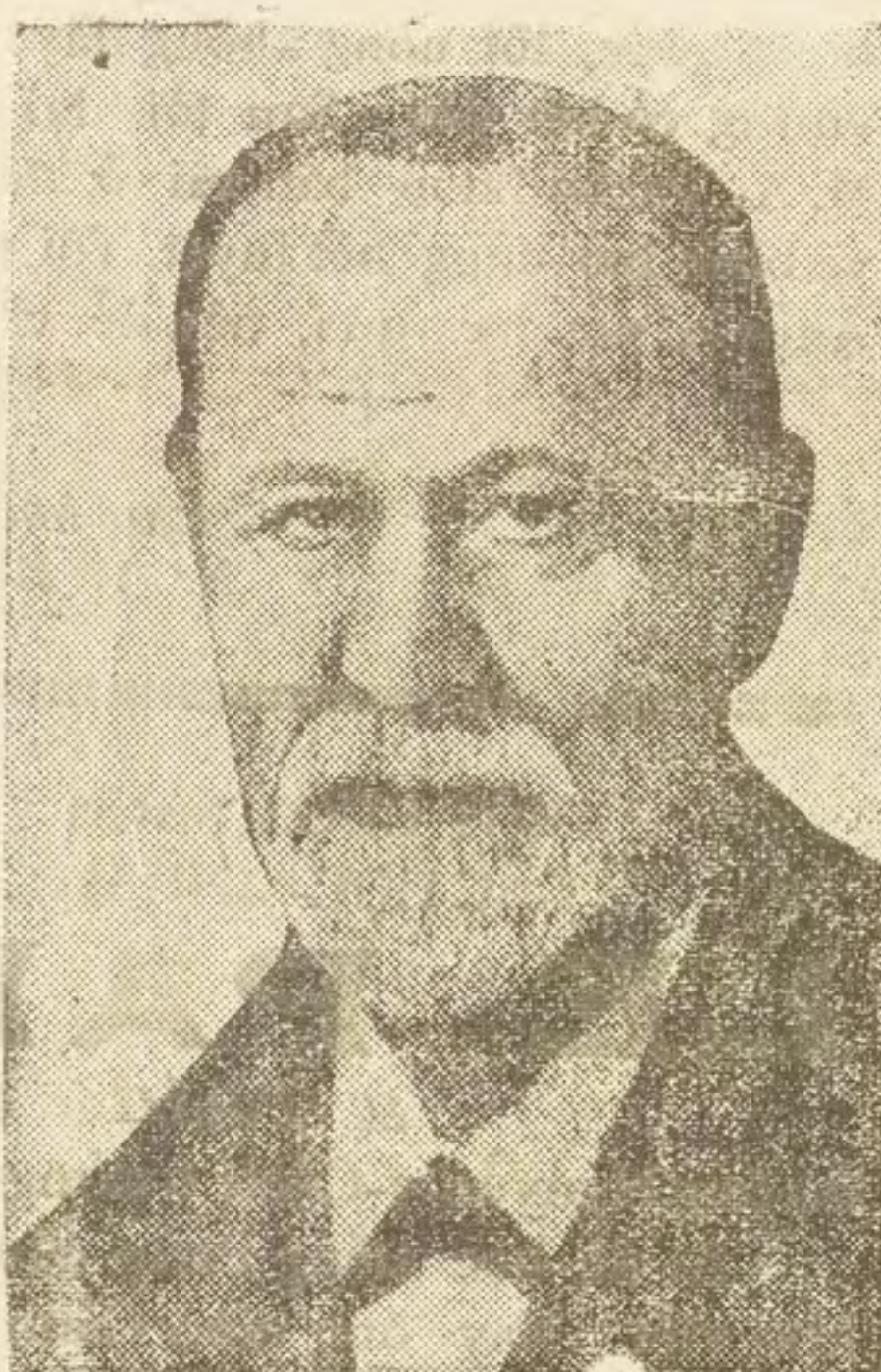
Phương-chỉ, lương-tiền thiếu hụt không đủ, chỉ dụng lại càng giúp thêm cho sự khổ não trong gia đạo.

Đó là nói về những bạn có lứa đôi và đã phiền phức về gia-đình. Còn nói gì đến những kẻ lạnh lùng

trong cô-độc, và lê thê kéo mãi những ngày u ám, không có hương người. Họ không thể có vợ, vì đời họ đã vất vả, họ không còn muốn có ai sẽ vì mình mà vất vả. Cái đời người viết báo ở trong một nghề không tổ chức rồi nghề ấy lại ở một xã-hội phiêi thai, không tổ chức, thì còn có chút gì bảo đảm! Thành thử, họ đâu có dám tin chắc ở ngày mai. Lấy vợ thì được rồi, nhưng rồi đây nếu lỡ ra thất nghiệp thì sẽ nguy biến đến bực nào? Đó là chưa nói tới đồng lương «chết đói» nó làm cho người viết báo thanh niên thôi lui trước công cuộc tạo lập hạnh phúc của đời mình?

Thiệt là thâm thiết. Làm báo viết văn chúng tôi vẫn có cái thú riêng về tinh thần; lại thêm sách vở cũng thành những người bạn trung thành, vỗ về chúng tôi trong cuộc đời hiu quạnh. Nhưng bao nhiêu những cái ấy không thể lấp nổi cái khoảng trống nó càng ngày càng thăm thẳm lạnh lùng như lỗ huyết. Sao chúng tôi lại có thể không rung động trước một hình ảnh yêu kiều?

Trời ơi! Chúng tôi cũng biết yên và cũng rất cần được yêu vậy chứ phải không? Nhưng sao chúng tôi lại không thể là những người con trai nhơn nhơn kia, đương vui đùa với tình nhân, dưới hàng cây diệp đỏ?



Giáo-sư FREUD

Nhiều khi, chúng tôi cũng như nhà thi-sĩ:

«...Muốn có đôi cánh tay vô ngần to rộng.

«Đề ôm ghi lấy vũ trụ mênh mông.

Rồi không lấy được vợ vì những điều kiện về vật chất không cho phép, các bạn thanh niên đáng thương ấy mới đâm ra sống phóng đảng như những người yêu nghề nghiệp, ham làm việc mà vẫn... chán đời.

Cho đến lúc họ sa ngã thì chẳng có một sợi giây nào để mà nắm lấy để khỏi lẫn xuống tận vực sâu. Anh V.T., một người đã chết vợ và đã có mấy đứa con, nhưng vẫn còn «xuân», một hôm, ngán ngẩm nói với tôi:

— Rồi đây tại mình hư hết! Câu nói ấy tôi nghe như lời than của một thế hệ.

Đón xem từ số sau:

Một thiên điều tra ly kỳ

Một công-trình phóng sự

PHÙ-DUNG và NHAN-SẮC

DO NGÔI BÚT MỀM MẠI của LANG-TU'

Những điều nên biết



GIÀ CẢ, HAY MỆT, MẤT ĂN NGỦ LÀ MỘT CÁI KHỔ



LÀM VIỆC NHIỀU BẢNG TRỊ NGƯỜI MAU GIÀ



NGỒI CẦM CUI LÀM VIỆC SUỐT NGÀY, THƯỜNG PHẢI YẾU SỨC



ĐÀN BÀ XANH XAO KÉM HUYẾT THÌ MẮT CẢ VẺ ĐẸP



ĐI XE ĐƯỜNG XA, MỆT NHỌC LẠM THÀNH LAO



NHỮNG NGƯỜI TRÊN ĐÂY NẾU DUNG THUỐC CỬU-LONG-HOÀN VÔ-ĐÌNH-DÂN



NGỒI ĐÁNH BÀI CẢ NGÀY ĐÊM, NGƯỜI CĂNG GÂY ỒM



CHẲNG MẤY HỒM SẼ TRẺ MẠNH, ĐẸP, LÊN CÂN VÀ TỎA CHÁI LAM

CỬU-LONG-HOÀN bán tại VÔ-ĐÌNH-DÂN ĐẠI-DƯỢC-PHÒNG

(Sáng lập năm 1921)

323, rue des Marins CHOLON — 118, rue d'Espagne SAIGON
4 rue Ohier PNOMPENH — 8, rue des Cantonnais HANOI

TẾT NĂM NAY

Các ngài ở Lục-tỉnh muốn lấy rượu bổ Néo-Toniq để ban dịp Tết xin viết thư cho biết trước không sợ trễ nãi cách gởi kỹ lưỡng mau lẹ. Rượu bổ Néo-Toniq mua



lặng bà con rất quý rất sang, rất lịch sự, lại được khen lây.

Có bán trong các nhà thuốc Tây

ĐẠI-LÝ Pharmacie KIM-QUAN

90, Bonard SAIGON — Tél. : 21.464

V B Thuốc và rượu bổ Néo-Toniq có gởi cách lãnh hóa-giác ngay

VĂN - CHUÔNG GIAI - THOẠI



MỘT VỊ HUÊ-THƯỢNG
CÓ TÀI THƠ PHONG-TÌNH

SAU khi nghe ông Tùng - làm
nói chuyện cụ Phan và cụ
Huỳnh rồi, tự nhiên liên-tưởng về
văn-nhơn xứ Huế đưa tôi đến vị
thi-lăng đã có tiếng: Viên thành
thượng nhơn.

Ông Tùng-làm nói:

— Ông lão đó cũng là một bạn
thơ của tôi.

— Thi-sĩ vốn là giống đa-tình,
mà sao lại đi tu được nhỉ?

Ông cười họ Lê cười:

— Người ta vẫn đồn rằng ông là
thầy tu giả. Song giả hay thiệt mình
có cần biết chỗ đó làm gì? Yêu thơ
nhau thì cứ chơi với nhau!

Nói đoạn Lê-quân đọc cho nghe
nhiều thơ văn của huê thượng Viên
thành.

Đọc ít bài rồi ông nói:

— Nếu mình là người tộc mạch
tất phải ngại lão là giống đa-tình,
vì nghe mấy bài thơ ấy đều là một
giọng phong hoa tình tứ cả, có đều
lão khôn, mở ra thì có giọng phong
tinh, mà rút lại nghe có đạo vị.

Lúc đầu lão tu ở chùa riêng ông
Nguyễn-khoa-Tân, nhưng rồi đẩy
không được « tịch mịch » lão bèn
lên tu ở chùa Tra-am, có cái cầu
lão đặt tên là « Lược-ước-Kiều »
dưới cầu là có một con suối nước
trong vắt, lão đặt tên là « Tây-bát
lưu » phong cảnh chỗ này rất đẹp.
Song mấy nơi cảnh đẹp, người đẹp
lại hay vắng lại! Các cô các bà đến
« làm rầy » lão quá, lão sợ mang tiếng
phải bỏ đi Bắc một độ mới trở về.

« Có lần tôi lên chùa Tra - am
thăm lão mà lão đi vắng, tôi ngủ
lại một đêm, tức cảnh đề bài thơ:

結習生平半未消。
邇來清夢憶溪橋。
空山茅屋勞相訪。
夜雨疎鐘對寂寥。

« Kết tập sanh bình bán vị tiêu,

« Nhì lai thanh mộng ức Khê-

kiều.

« Không sơn mao ốc lao tương

phong

« Dạ vũ sơ chung đối tịch tiêu.

Dịch ra nôm:

« Trần-lục nửa phần giận chữa

tiêu,

« Xa về nằm lại, nhớ Khê-kiều.

« Lầu tranh núi quanh công

tim tôi,

« Chuông điểm mưa đêm cảnh

nhật-phiêu

Ngày nay Viên-thành Thượng-
nhơn đã trở về Tây-trúc, nhưng mỗi
lần tôi về Huế ghé lại chùa Tra-
am, trên vách vẫn còn lơ mờ mấy
văn thơ cảm khái của tôi. Tôi đứng
đọc lại mấy văn thơ ấy, thấy nó
còn đầy đủ ý nghĩa để thương khốc
một người bạn qua đời. Tôi chỉ
đọc lại bài ấy là đủ, không cần
nghĩ thêm bài khác nữa. Làm bài
khác ra để ai coi? Bài nào khác
mà ý-vị cho bằng được cái bài tứ
tuyệt vô-duyên này, song người
bạn của tôi đã từng để mắt qua lúc
sinh tiền.

Bài tứ tuyệt của ông Tùng-làm
vô duyên như lời ông nói khiêm
hay là trái lại, rất có thi-vị, thì
độc-giã tự nhận lấy. Đây tôi đã
thấy một điều rất có ý nghĩa là
ngồi trước một đài kỷ-niệm mà
nhắc đến một người quá cố.

ĐẦU-TIẾP

ÔNG TRẠNG-TRÌNH ĐÃ BIẾT
NGÀY NAY CÓ XE LÔI

Ai cũng thấy một năm mấy
nay Saigon Cholon ta có
thứ xe *Cyclo-pousse*, ta quen gọi
là xe lôi.

Không dè một vật giao-thông
nhỏ mọn ấy, ông Trạng-Trình ta
mấy năm trước đã tiên đoán
rồi. Theo ông, thì sự sản xuất xe
lôi có quan-hệ với thời-thế sao
đó, nên chỉ ông có hai câu sấm-
ngữ này:

« Xe lôi xe lét ra đời,

« Mèo kêu ba tiếng xuất thời
dễ-vương

Thì năm nay chính là năm Mèo.
Câu trên dễ hiểu, nhưng câu dưới
có ý nghĩa huyền bí, không biết
sao mà giải nghĩa cho được.

MỘT NGƯỜI RÚT BƠT
« TAM DÂN CHỦ NGHĨA »
CỦA TÔN VĂN

TÔN-VĂN là thủy-tổ dân chủ
cách mạng nước Tàu, chắc
không ai không nghe danh tiếng.
Ông xướng lên chủ nghĩa Tam-dân
(Dân-quyền, Dân-tộc, Dân - sanh)
mà ngày nay từ Tưởng-giới-Thạch
trở xuống đều thờ làm thánh-kính
hiền-diễn không ai dám cãi chối
hay chê bai.

Có người khôi-hài, sửa bớt lại
còn có nhưt dân.

Số là hồi đó, Thành-phố Phúc-
châu mở một con đường lớn, tự
nhiên có vô số nhà cửa dân cư
phải dời đi cho nhà nước mở đường
ai không chịu cũng không được.

Ông lão kia, họ Trần, có mấy
gian nhà bị dời đi lấy làm tức
lắm; kêu nài với Hội-dồng Thành
phố bồi thường cho ông khá khá
mà hội đồng bác đơn, khiến ông
càng dóa hơn nữa.

Không biết trả thù cách nào
cho thống-khoái, ông nghĩ ra cách
xổ-xiên các ông hội-dồng thành-phố
mình bằng ý tứ văn-chương. Ngay
lúc ở đình đốc-lý đi ra tới đầu
đường lớn, Trần-lão vừa đi vừa gào
lớn, luôn miệng:

— Nhứt dân chủ nghĩa mới phải
chớ Tam-dân là cái quái gì?

Phải biết ở nước Tàu dưới quyền
độc đoán của Tưởng-giới-Thạch,
ai dám công - kích Tam - dân chủ
lão nghĩa thì rờ hồn.

Lính cảnh sát điện ngay Trần-lão
tới trước mặt ông Đốc-lý. Ông này
đổ mặt tía tai bạch hồi:

— Chú mi kêu gào chủ nghĩa
Nhứt-dân là ý tứ gì? Có phải chú
muốn phản nghịch Tam-dân chủ
nghĩa của Tôn-tổng-lý đó chăng?
Muốn ở tù hă!

Ung-dung, điềm-tĩnh, Trần-lão
nói:

— Thịnh-linh các ông hội-dồng
thành-phố sai dời mấy gian nhà của
tôi đi, không thêm hồi tôi trước
xem tôi có chịu hay không. Thế là
tôi mất Dân-quyền chủ nghĩa rồi
còn đâu nữa. Phải biết thân già tôi
chỉ còn nhờ có mấy gian nhà ấy
dự nắng che mưa mà sống, nay
bỗng chốc các ông dời mất của tôi
làm sao tôi sống bây giờ. Có phải
Dân-sanh chủ nghĩa của tôi cũng
mất nốt. Tôi chỉ còn lại có chủ
nghĩa Dân-tộc mà thôi. Vậy chẳng
phải Nhứt-dân chủ-nghĩa là gì!

Lập tức ông Đốc-lý trích công
quỹ thành - phố ra 200p. để bồi
thường dời nhà cho lão.

Danielle Darrieux

Là một cô đào mà các bạn
yêu mến nghệ-thuật thứ bảy
ham mộ nhứt, muốn có một tấm
hình để làm collection* hãy đến
tại Nam-Hưng ngang đồng hồ
chợ Saigon, mà cần dặn trước
kẻo lỡ hết, vì chúng tôi làm đại-
lý độc-quyền toàn cõi Đông-
dương* cho Etablissement Erpé
nên có đủ hình láng, hình màu,
hình format lớn nhỏ đủ cỡ. Bán
lẻ giá rẻ hơn bên Tây, mua buôn
tính giá thật rẻ xin gửi thơ
thương lượng hoặc đến Librairie
et Papeterie NAM-HUNG Bu-
reau 165 Bd de la Somme. Ven-
te: 3 Halles Centrales Saigon.
Cổ bán sỉ và lẻ đủ thứ vật
dụng cho học trò, pochette màu,
cặp da bên Tây và nhiều món
khác nhau. Giá thật rẻ.

AU TROPICAL
TAILLEUR

292, rue Paul Blanchy Saigon (en face de l'Eglise de Tân-dinh)

HÀNG ĐẸP, CẮT KHEO, MAY KỸ, GIÁ RẺ

LÊ-VĂN-NHẠC Directeur et Coupeur



CLINIQUE PELLERIN

DOCTEUR TRẦN-VĂN-ĐỒ

93 RUE PELLERIN - TÉLÉPHONE: 20.912

Trị các chứng bệnh dân ong và dân bà.

Trị bệnh bằng điện khí (Diathermie) và rọi kiến RAYON X.
Có nhiều phòng rộng rãi để các bệnh ở xa về nghỉ.

GIỜ TIẾP KHÁCH

Sáng từ 7 giờ tới 11 giờ

Chiều 3 giờ 5 giờ



SAVON SO 1

HIỆU HUÊ-NAM 72%

Tốt nhất giá rẻ. Bán sỉ và bán lẻ khắp trong chợ Saigon và
Cholon mới và có bán khắp nơi: hỏi các tiệm tạp-hóa.
Mua savon hỏi nài cho ông SAVON SO 1

Cần dùng nhiều đại-lý: Mỗi tỉnh và mỗi quận

Savonnerie HUE-NAM

(gần cầu Palikao) - 34, Quai de la Distillerie - CHOLON

NAM NỮ TRẮNG KIẾN
NHỜ DÙNG THUỐC BỒ



Xin nhớ kỹ hiệu

« ÔNG GIÀ »

kéo lăm thứ

giã mạo không

thể tốt bằng

hiệu ÔNG GIÀ

cửa nhà thuốc trứ danh

VIÊN-ĐÔNG

115, rue de Paris CHOLON - Tél. 30.509

Có bán khắp nơi trong toàn cõi Đông dương, mỗi ve 0.60

Ở Saigon nên đến dépôt KIM-TIÊN 191-193, rue Frère Louis mà mua. Hoặc kêu telephone
số 21.436 mà hiệu, thì dépôt KIM-TIÊN sẽ đem ngay đến tận nơi. Các thứ thuốc đại danh
hiệu ÔNG GIÀ đều có trữ bán sỉ và bán lẻ tại đây và dépôt Kim-Tiên không hề bán thứ giả mạo.



Và Hồng-kông đã bỏ sau xa những hải-cảng khác của Anh-cát-lợi, chỉ nhường có Luân-đôn mà thôi !

Người Anh đã sớm nhận thấy Hồng-kông không đủ cho sức tấn triển thương-mại của họ. Nên từ năm 1861 họ đã mua bán-đảo Cửu-Long, đổi diện với Hồng-kông. Song bán-đảo ấy lại chật hẹp nữa, đối với dân-số càng ngày càng đông đúc, nên người Anh làm tờ mướn của Tàu trong khoảng 99 năm một giải đất rộng hơn, và đi sâu vào nội địa Tàu tới 29 cây số.

Hồng-Kông sở dĩ được có số phận tốt đẹp ngày nay là nhờ sự bảo hộ của thiên nhiên, một sự bảo hộ kín-dáo và chắc chắn hơn ở Gibraltar nhiều. Xung quanh Hồng Kông có vô số cù lao nhỏ, chom chom núi non. Trên những ngọn

này. Sở truyền tin Havas phải theo mạng lưới của những « người trên » mà ếm nhem mắt tin đó.

Từ ngày nước Anh xin chuộc lại Minorque, và chánh - phủ Pháp phái ông Bérard qua điều đình với Franco, ở La-mã và Bá - linh dư luận nổi lên huyền ảo.

Hitler và Mussolini sợ mắc mưu nước Anh, khi đem mấy chục ngàn binh lính và mấy ngàn triệu vốn liếng của mình sang Tây-ban-nha để diệt quân nghịch đồ.

Muốn hiểu thái độ của Anh, ta nên nhớ rằng nước Anh đã đem mấy chục ngàn triệu vốn qua Tây-ban-nha, ngay từ khi chánh - phủ binh-dân của nước này mới thành lập.

Những mỏ giàu có ở Rio Tinto và những mỏ sắt khác ở phía bắc Tây-ban-nha đều là của Anh cả.

Và trước khi vua Alphonse XIII bị phế-truất, thương mại của người Anh chiếm 2 phần 3 thị - trường Tây-ban-nha.

Đến đây ta đã hiểu rõ thái - độ của Neville Chamberlain rồi. Chamberlain không phải làm việc cho dân Anh. Ông chỉ phụng sự cho bọn đại-tư-bản liên - hợp mà ta thường gọi là « City de Londres », và phụng sự cho đám quân « Intelligence Service » của bọn « City » lập nên và bảo trợ mà thôi.

Bọn tư-bản « City » nhiệt - liệt phản đối sự can - thiệp của nước Anh vào cuộc nội chiến Tây-ban-nha. Họ sợ quân đồ thắng trận thì bao nhiêu tài sản của họ ở nước ấy

sẽ bị tịch thu và phân phát cho dân chúng.

Cho nên họ cố ý đề cho Franco giết chánh-phủ binh-dân.

Chắc bạn đọc còn nhớ vụ loạn ở Mê-tây-cơ (Mexique) khi chánh-phủ xứ này thân làm của quốc-gia tất cả những mỏ dầu lửa trong xứ.

Đó là công-trình của quân Intelligence Service vậy.

Bây giờ Anh chắc chắn là sẽ thấy sụp đổ chánh-phủ binh-dân Tây-ban-nha, nên định nhúng tay vào cuộc.

Và chúng ta sẽ được thấy 2 phe tranh bá-chủ kinh-tế trên giải đất Y-pha-nho. Một bên là : Đức, Y. Một bên là : Anh, Pháp, Mỹ.

Rồi vì thế mà lo lửa Âu-châu đại-chiến sẽ nhóm lên. « Hai trăm gia-dình » của Pháp, « sáu chục gia-dình » của Mỹ và bọn « City de Londres » sẽ liên hiệp nhau để đưa một ít triệu thanh-niên ra trước mũi liên-thành, đại-bác. Và để xui dục lòng hăng hái của đám trẻ tuổi bằng những đại-tư : Công-lý, Tự-do v. v. .

Nhưng ta cũng không nên quá cảm-dộng.

Ta cứ tin rằng còn nhiều « Munich » khác sau này sẽ tránh cho ta cái cảnh tàn sát gớm ghê !

Duy người nào còn tin ở lòng Bác-ái của những nước dân-chủ thì chỉ nên đề « làm-tang » cho dân-quốc Tây-ban-nha, và cúi chào lần chót cái bóng tàn phai của Mặt-trận binh-dân !

N. T. P.

HONGKONG và BURGOS

Nguyên-tân-Phượng

A i hằng quan - tâm đến thời-cuộc thế - giới - mấy tuần nay - hẳn phải lo việc Nhứt thả bom xuống những nơi kế cận Hong-kong và việc chánh - phủ Burgos được các cường - quốc công nhận chánh thức là 2 việc rất trọng hệ, có ảnh hưởng lớn tới sự an nguy của Âu Á hai châu.

Nhơn dịp này, ta nên xem lại lịch sử nhượng-địa Hồng - kông và xét qua những công cuộc tổ - chức của người Anh trên đảo ấy trong gần một thế - kỷ nay.

bên cạnh cửa sông Cửu-long, cách Quảng-dông 75 hải-lý.

Đảo Hồng-kông do bề dài được 15 cây số, bề ngang 8 ngàn thước, thuở ấy là một nơi gần như hoang-vu, nếu người ta không đem bọn dân vạn chài ở gom dưới chân một hòn núi bé, cao độ 500 thước.

Hồng-kông chiếm một địa-thế rất tốt cho sự tuần-phòng của người Anh ở dọc bờ biển Trung-hoa.

Hồng-kông lại được cái lợi rất lớn là : từ đó mà đi Đông-duong, đi Philippines hay đi lên bờ sông Dương-tử phi-nhiều, 3 đoạn đường đều gần bằng nhau.

Từ khi tàu buồm bị tàu khói loại đi, Hồng-kông trở nên một bến mà tàu nào qua Trung-quốc hải-cảng phải ghé lại, khi từ Singapore lên Dương-tử-giang, sang Philippines và qua Nhứt.

Địa thế trọng-yếu đó đặt Hồng-kông lên hàng những hải-cảng to nhất của hoàn-cầu. Tiên-khởi thì Hồng-kông chỉ là một nơi hải-quân căn cứ. Lần lần sự phát triển to tát của thương-mại đem lại cho đảo nhỏ ấy một thị-trường đông đảo phồn-thạnh không thua những đô-thành lớn ở Âu-Mỹ.

Trong vòng một thế-kỷ, dân-số Hồng-kông đã lên tới hơn 1 triệu.

núi ấy người Anh đặt rất nhiều đại bác, và phía dưới nước, quân địch nào sấn vào đó sẽ gặp những ống diệt-ngư-lôi (tubes lance torpilles) vô cùng nguy hiểm.

Lúc bình thời, du khách nào qua bờ Cửu-Long, hay vào đảo Hồng-Kông, cũng bị làm phiền bởi bọn trộm cắp người Anh. Ở đây không có gì làm cho ta bị nghi ngờ bằng một cái máy chụp hình !

Ta xem qua sự giàu có của Hồng Kông và sự phong thủ kiêu cố của đảo ấy, ta biết trong 100 năm nay người Anh đã đem hết thiên - tài thương mại và quân bị để làm cho Hồng-Kông trở nên chỗ căn cứ vững bền và phong phú nhất của họ ở phương Đông.

Hồng-Kông và Singapore — (nếu ta có thể dùng một hình ảnh văn chương) — là hai đầu của một tấm bình-phong cũng dọc theo bờ Thái bình dương để ngăn cản sự dòm dò tham-lam của Nhứt và Mỹ vào xứ Ấn-độ giàu có minh mông.

Vậy những trái bom Nhứt vừa rồi làm rung-rinh đất Hồng-Kông đó có nghĩa gì ? Ta hãy chờ xem có phải là một sự khiêu-khích, hay chỉ là sự lăm-lạc của phi-công ?

Bên Tây-ban-Nha, chánh - phủ Burgos của phản-trương Franco đã được các cường-quốc công-nhận. Tổng-thống dân-quốc Azana đã từ chức. Rồi kể đại-trưởng Miaja,

Thế nghĩa là trận giặc « anh em giết nhau » kết liễu. Uống cho bao nhiêu máu đỏ, tuổi xanh.

Chánh-phủ dân-quốc Tây-ban-Nha sở dĩ chống cự được với quân Franco một cách dũng mãnh trong hơn 2 năm nay là vì hy-vọng ở mấy nước dân-chủ khác, nhất là Nga Anh, Pháp.

Song Anh, Pháp cứ nhất định bất can thiệp. Họ nhìn quân đồ Tây-ban-Nha bị Franco tàn sát với cái thần nhiên « đáng kính » ! Vì họ thừa hiểu là sau lưng Franco có những ai rồi !

Người ta bàn tán xôn xao về việc phân bại của Staline.

Moscou không còn liên quan tới Madrid nữa !

Nhưng người ta vẫn không hiểu tại sao Paris và Londres lại không muốn biết có Madrid ?

Hôm nọ có tin Chánh - phủ Ý tình tình gọi gấp về một đội tuần-dương-bạm đi vòng quanh hoàn-cầu đã ba tháng.

Từ Nam-Mỹ-châu đội chiến hạm ấy vội vàng xả hết máy chạy về Địa-trung-hải.

Ài nhớ rằng trước ngày tuyên-chiến với Pháp năm 1914, Đức cũng đã gọi chiến hạm của mình về trong tháng Juillet.

Nhiều báo làm thỉnh về việc

Đầu thế - kỷ thứ 17, người Anh đã giao-dịch thương mại với người Ấn-đông. Nhưng đến đầu thế-kỷ thứ 18, việc thương mại đó mới bắt đầu người Anh tới sự quen thuộc dân Tàu là một dân-tộc có thiên-tài buôn bán không kém người Anh.

Ấn-độ công - ty người Anh lập năm 1703 (« The Honourable East India Company »), trong một thế-kỷ rưỡi, tạo nên một thương-trường vững chãi trên đất Trung-hoa.

Lúc đầu, sự buôn bán của người Anh bị các vua nhà Thanh cản trở, gây nên lắm nỗi khó khăn.

Những hàng hóa trao đổi phải vận tải ở Quảng - đông là thú - đồ miền Nam nước Tàu. Ở đây có những tàu Pháp, Anh và Hòa-lan lui tới. Lần lần vua nhà Thanh nhận thấy sự lợi ích trong việc thương mại nên giảm bớt những điều khó khăn. Và từ đây có rất nhiều người Tàu làm trung - gian thương mại. Pháp gọi những người ấy là : « Marchand banistes », còn Anh gọi là : « Hong Merchants ».

Ấn-độ công - ty của người Anh buôn bán thịnh vượng hơn hết, kể đến Ấn-độ công-ty của Pháp (Compagnie française des Indes).

Cuối thế - kỷ thứ 18, nhân có những điều xích - mích giữa người Anh và các quan Tàu, một phái-bộ Anh đến tận Bắc-kinh xin vua nhà Thanh phân giải.

Nhưng không có kết quả.

Hai phái-bộ năm 1816 và năm 1834 của người Anh gởi đến Bắc-kinh cũng không được vua Thanh hậu đãi hơn.

Cho đến ngày kia, vua Thanh truyền lệnh tịch-thâu tất cả nha-phiến của tàu Anh chở đến và đốt hết 20 ngàn thùng thuốc quí vật ấy. « Trận giặc nha-phiến » là trận giặc đầu tiên giữa người Tàu và người Anh. Nó kết-liệu ngày 29 Aout năm 1842.

Vua Thanh, ngoài số tiền bồi thường khổng-lồ, phải mở cho thương-thuyền Anh ra vào những cửa : Quảng-dông, Hạ-môn, Phúc-châu, Sán-dầu, Ninh-ba, Thượng-hải. Và phải cắt đứt nhượng-giao cho Anh đảo Hồng-kông, nằm ngay



ĐẠI TƯỚNG FRANCO



Chuyên trị các chứng bệnh thuộc về thần-khinh như là : tay rung, trong lòng hồ hởi, sấm cảm, hay giận hờn, tâm tình không vững, đầu huy rầy, ra quẹo quẹo. Ban đêm hay thao thức, toàn tính mơ-màng những chuyện đầu đầu. Trị những chứng hay nhức, gáy ban đêm, giật tay chân trong lúc ngủ, mỗi mề trong lúc trở mình.

Nhưng người nào ngày lẫn lộn một nhọc, hoặc ngồi lâu, hoặc đi xa, hoặc làm việc bằng trí não đêm nằm xuống thì bất oải, đau nhức từ chỗ, không ngủ yên, uống KIM-TINH-ĐƠN này thật hiệu nghiệm. Ngủ được ngon, mà sáng ngày được thoải mái vui vẻ. Những người có bệnh nhức đầu, đau lưng, vai và hết tuyệt. Nước đầu thường, uống một ve thì hết liền. Đản bà có thai, mỗi mề đau nhức, uống KIM-TINH-ĐƠN hay lắm. Khi nằm chờ trong mình rêm đau uống một ve thì được êm ái ngủ yên. Giá mỗi ve : 2p.25

Nhà thuốc VÔ-ĐÌNH-DẪN

323 Marins Cholon
118 Espagne Saigon
4 Ohier P. Penh.

Giúp người làm phước

Thuốc gia - truyền của danh-y, chuyên-môn đã cứu được cả muôn người, bình ho lao, ho khạc ra đàm trắng, xanh, vàng, ho khức khức, ra máu, đã dùng đủ thuốc Tây Nam không hết, mau viết thơ kèm mandat cho M. TRINH-VĂN-TU, Ancien Instituteur à Hiệp-dức Mytho sẽ có thuốc uống lành bệnh.

Có thuốc 5 đồng và thứ 3p.80.

Viết máy hiệu L'abeille

Kiểu tối tân — NGÔI VÀNG 18 CARATS

đựng trong hộp rất mỹ-thuật giá rất rẻ 3\$50

có cả comple - gouttes
Bản số do nơi nhà sách

ĐỖ-PHƯƠNG-QUẾ

31, Aviateur Garros - SAIGON
11, Tổng-dốc-Phường - CHOLON

khác, và đặt vào một nơi hết sức bí mật, để tránh bọn do-thám và phi-cơ bên giặc.

Tôi đi theo các đội du-kích mãi đến mé sông Hoàng-hà, mới gặp được một tên lính chuyên việc báo truyền tin tức.

Va gan hỏi tôi đủ chuyện, rồi mới đưa tôi đến một xóm làng nghèo khổ. Làng này có chừng 200 nóc nhà. Trong đó có chỗ ở của hai bác thiện - tài kháng chiến ở Hoa-bắc: Châu-Đức và Bành-đức-Hoài, hai vị Hồng-quân đại-tướng.

Từ ra 6 tháng nay chưa có nhà báo ngoại - quốc nào được gặp hai ông.

Ả hai đều mặc quân-phục may bằng thứ vải bò, chun cũng mang giày cỏ; sự ăn uống mỗi bữa giống y các nông dân ở bốn phía chứ không phải bảo mình là đại tướng thì ăn cao lương mỹ vị hơn người.

Lương bổng mỗi ông tính ra một tháng có 1 đô-la Mỹ thôi.

Châu - Đức bị người ta tôn là « Trung-quốc Nã - phá - luân » tôi tưởng không đúng, vì đầu này họ Châu là ông già 52 tuổi, tác người cao lớn, tánh lại im lặng, ít nói.

Sự may mắn cho tôi gặp được ông Đại-nguyên-soái của Bát-lộ-quân, liền đem ra hỏi 3 vấn-đề mà tôi còn hồ nghi, chưa hiểu.

1- Lúc Hồng-quân mới gia-nhập kháng-chiến, chẳng qua chỉ có 45.000 người. Sao bây giờ lại có tới 42 muôn lính, trong đó có 30 muôn quân du-kích dưới quyền chỉ-huy của Bát-lộ?

2- Nga-Sô đối với quân-lực ấy có dính líu gì không?

3- Các đội du-kích, có phải là đảng-viên cộng-sản hết thảy hay là không?

HÀU-ĐỨC sẵn lòng cất nghĩa rành rẽ cho tôi nghe:

— Hồng - quân cũ ở Trung-

quốc, hồi chiến-sự với Nhật mới bạo phát ra, chúng tôi hiệp-tác với chánh-phủ Quốc - dân và phụng-mạng đi đóng giữ ở các miền Hoa-bắc. Chúng tôi lãnh trách-nhệm tổ-chức ra những đội du-kích ở phía sau trận tuyến quân Nhật để đánh úp họ bất kỳ và phá phách những công cuộc kiến thiết của họ.

Lính du-kích hay là chiến-dấu-viên, chính là hạng nông-dân sẵn có khí-giới mà từng rèn tập theo quân lính. Họ ở huyện nào tỉnh nào cứ ở huyện ấy tỉnh ấy kháng chiến mà thôi.

Du-kích-quân với Hồng - quân ngày trước có khác nhau ở chỗ chánh-trị-giáo-dục. Hiện nay chúng tôi đang sắp đặt cho hết thảy quân

du-kích cũng đều có cái giáo-dục ấy.

Đầu năm 1938, mỗi một tên Hồng-quân phải tự tổ-chức ra những đội du - kích 5 hay 10 lần nhiều hơn nguyên - ngạch của mình. Những lính do chúng tôi mới mộ đó, ai này đều sẵn có khí-giới riêng đem theo. Vì nông-dân Hoa - bắc thuở giờ vẫn có sắm súng đạn để giữ trộm cướp, nay họ sung vào đội du-kích mà sẵn có khí-giới là vì đó.

Du-kích-đội tổ-chức đầu đó rồi, liền-hiệp với những tiểu - đội của Bát-lộ-quân đi tìm thấy giặc đâu thì đánh. Chúng tôi đuổi giặc ra khỏi các xóm làng và ép buộc chúng nó phải lui về những thành thị ở gần đường xe lửa.

Lại bắt chém những bọn quan-lại hành-chánh của quân Nhật cắt đất mỗi nơi và lo tiêu-trừ những quân thô-phỉ hay thừa thời nhiều bại lương dân. Rồi chúng tôi lập lại cơ-quan hành-chánh mới, dưới quyền sai khiến của chánh - phủ Quốc-dân.

Thế - lực chánh - trị của quân Nhật ở trong khu-vực ấy tới ngày tháng ba 1938 là dứt tuyệt.

(Chỗ này tôi xin chứng thiết, là vì hồi cuối tháng 3 năm ngoái, tôi có đi chơi qua khu-vực du-kích ở tỉnh Hà-bắc, thấy trường học, nhà thờ, ngân hàng v. v... đều mở lại như cũ).

Ngưng một lát, Châu-Đức nói tiếp:

Hai cuốn sách có giá trị mới xuất bản

1.— Tắt đèn của NGÔ-TẮT-TỔ giá 0p 30

Nếu ở xã-hội Việt-nam này mà ai cũng, khi một mình một bóng, trông hoa đèn còn biết thẹn mình thì cuốn Tắt Đèn chưa đến nỗi phải ra đời. Ngay lúc thanh-thiên bạch nhựt mà còn có kẻ công nhiên làm những sự dâm ô, nửa là khi tối đèn tắt lửa.

Cuốn Tắt Đèn này có thể nói là một cuốn phim tả-chân xã-hội, mà ở cái xã-hội Việt-nam, do tác-giả đã mắt thấy tai nghe viết ra. Mà viết cho câu văn chưa cay ý nhị, thì chỉ có ngôi bút của Ngô-tắt-Tổ mới xứng!

2.— Làm đi của VŨ-TRỌNG-PHỤNG giá 0 60

Tại sao con nhà tử tế cũng đi làm đi? Một câu hỏi không ai trả lời được, mà chỉ có cuốn Làm Đi, mà Làm Đi do Vũ-trọng-Phụng viết sẽ trả lời được.

Cuốn Làm Đi này có thể nói là một cuốn giáo-dục tiểu-thuyết, nếu người đọc nó muốn thật lòng nhận rõ.

Ở xa muốn mua cả 2 cuốn xin gửi 1p.00 cả cước bằng có thư cũng được, và đề cho: Nhà in MAI LINH Hanoi.

— Du-kích-đội và Bát-lộ-quân tuy không có máy bay, xe tăng, mà đến súng lớn cũng ít có nữa, nhưng chúng tôi có những chiến thuật riêng nhiều lúc chống cự với các môn võ-khí ghê gớm của Nhật mà được thắng lợi. Đánh nhau năm thứ 1, quân Bát-lộ giết chết 34.000 quân Nhật, mà tự mình cũng bị thương vong hết 25.000. Số ấy chưa kể lính du-kích vô trong. Vì du-kích đánh chác bất thường, cho nên khó sự thống-kê còn mất.

Người Nhựt hoạt động ở nước Nam đứ

(TIN VÔ-TUYẾN-ĐIỆN TÁU)

CHẮC độc-giả thấy rõ, trong khi đọc tin tức Hoa-Nhật, thái độ báo này vẫn giữ trung-lập, không thiên bên nào được. Bởi vậy chúng tôi vẫn hoài nghi luôn cả tin tức của Đồng minh-xã và Trung-ương-xã, mỗi bên đều nói hay cho mình, nhiều khi xa cả sự thật.

Ví dụ tin này:

«Hương-cang, 6 Mars. — Hồi này người Nhựt hoạt động riết ở nước An-nam, họ dùng rất nhiều tiền mua chuộc nhơn-dân ở nước ấy, tổ-chức «đảng Biền-Đề» có vài ngàn đảng-viên, tổng - bộ là «Trường-Lai-Báo» tại Hanoi, chi-bộ là «Nhân-Dân-Báo» tại Saigon, bí mật cô-xúy cách-mạng. Chánh-phủ Pháp ở nước An-nam chú ý đến việc này một cách đặc-biệt.»

Đó, một tin Trung-ương-xã như thế làm sao mà tin cho được, huống gì là tin tức trận mạc được thua.

Khoan nói về sự Nhựt-bồn có hoạt động riết ở nước Nam mình không, chỉ nói mấy cái tên đảng tên báo, toàn là chuyện hư-vô.

Đang gì là đảng Biền-đề? Saigon có báo «Nhân-Dân» bao giờ?

Hanoi tuy có báo «Tuong-lai» song bị nhà nước cấm xuất-bản lâu rồi, và lại sanh thời báo ấy hình như khuynh hướng về chủ-nghĩa cộng-sản tức là kẻ thù của Nhựt mà?

Tóm lại bất cứ đọc tin nào, chúng ta cũng nên tự đem trí khôn mình ra phán đoán, chớ có vội tin. Với tin của Đứ của Anh cũng vậy, họ cũng nói bướng ghê đi!

NÓI đến ảnh-hưởng của Nga-Sô, thì Châu - Đức dan tôi đi coi đề chứng thiết rằng trong khu - vực Bát-lộ-quân không hề có một viên cố-vân nào là người Nga, cũng không có một môn khí-giới nào của Nga tiếp tế bao giờ.

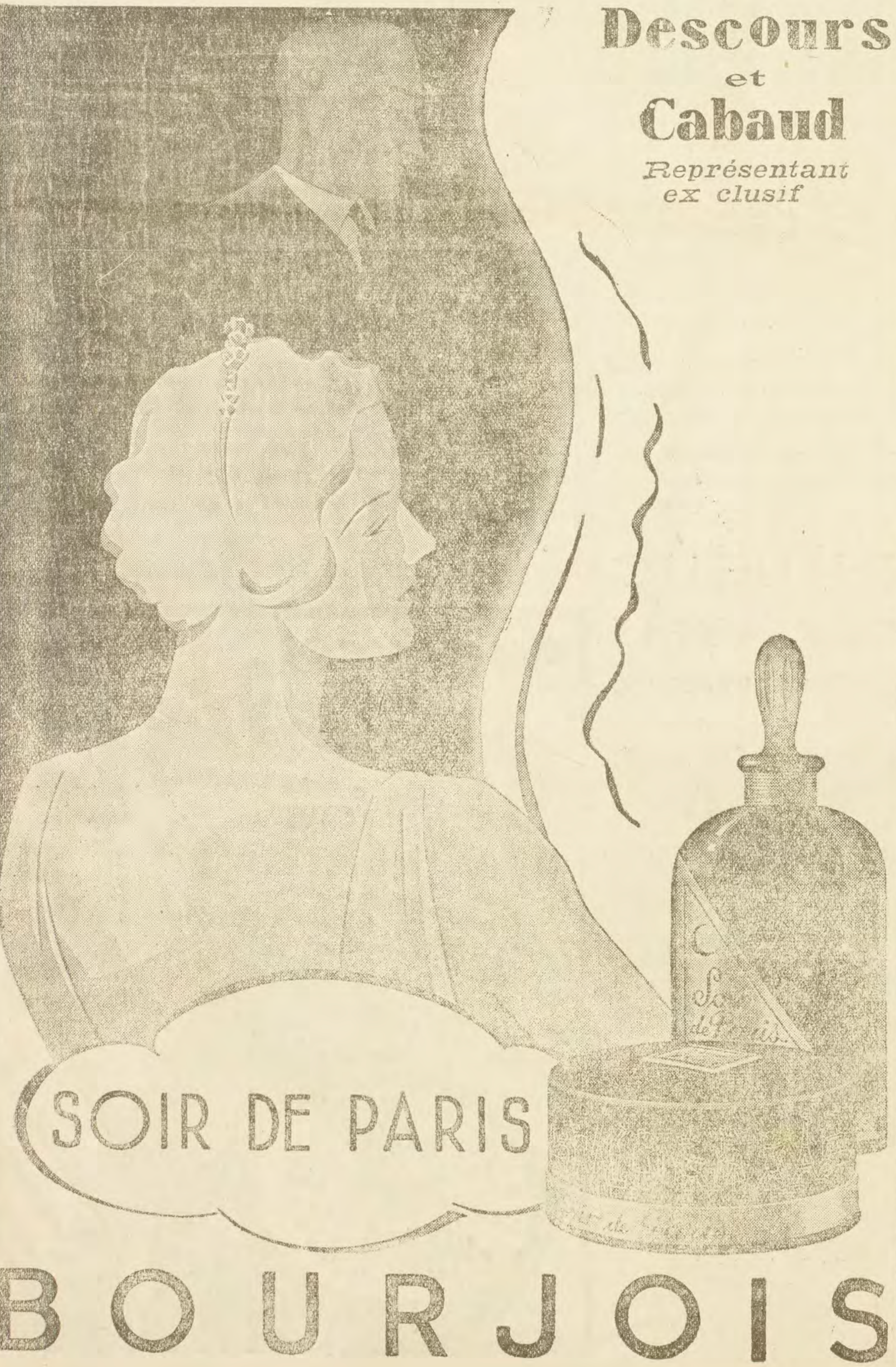
Nhưng đến câu hỏi: «Hồng-quân Trung - quốc có thể hiệp tác với quân đội Nga ở Viễn-dông để đối phó với Nhật chăng?» thì Châu-Đức làm thinh không nói gì hết.

ôi đã nói cái nạn du - kích ở nước Tàu ngày nay, duy có Hồng-quân du-kích khiến cho Nhựt-bồn phải lo ngại, vì thế lực nó càng ngày càng tràn lan ra lớn lắm.

Cứ xem bức địa - đồ treo ở bộ Tư-lệnh của Bát-lộ-quân, rõ ràng ta thấy thế-lực của Bát-lộ-quân và du-kích - đội đã lần lần bao vây tới phía tây nam Mãn-châu. Hiện nay có một cánh quân Bát - lộ đã vượt qua phía bên kia Vạn - lý trường-thành mà vào hoạt động trong bờ cõi Mãn-châu; còn một cánh quân khác thì tấn lên tới phía bờ biển, gần Sơn-hải-quan. Một cánh quân thứ ba nữa lọt vào tỉnh Nội-tết-hà.

Chẳng những thế mà thôi. Thế-lực Bát-lộ-quân đã kéo dài tới Nội-Mông và Ngoại-Mông. Ta xem như vậy thì biết khu-vực du - kích của Bát - lộ - quân càng ngày càng lớn, quân Nhựt đâu có thủ đoạn và khí-giới cao cường, cũng khó lòng thống chế được Hoa-bắc vậy.

Descours
et
Cabaud
Représentant
ex clusif



SOIR DE PARIS

BOURJOIS

QUINAFORCE

RƯỢU MÁU BÒ



Bệnh mới dờ, xanh xao, yếu đuối, ban rét, yếu phổi, kinh nguyệt không đều, đang kỳ thai nghén, và sau khi sanh, kém ăn, ít ngủ.

Rượu bò huyết, thơm khai vị, tiêu thực, được nhiều vị lương y trọng dụng.

1 LITRE 2.00

DỰ TRƯỞNG TẠI:

Pharmacie Vương-hữu-Lê

144, rue d'Espagne - SAIGON (sau Chợ-mới)
Ở xa gửi theo cách lãnh khóa giao ngân

ÔNG TRỜI CÓ MẮT!

Một tên tù từ-hình nói với

12 quan tòa :

— Các ông chết trước tôi mà lại không được
chết nằm trên giường kia. Cờ đó rồi coi.
VỀ SAU THIỆT QUẢ NHƯ THẾ

BÀ con ta thường tin thuyết Phật cho việc thiện ác đều có quả báo, và tin ông trời có mắt, vậy thì câu chuyện báo «Vũ» đã thuật dưới đây có lẽ chứng tỏ ra sự tin tưởng của ta không lầm.

Hôm đó, tòa Đại-hình ở tỉnh Columbia, liêng - bang Mississippi nước Mỹ, xử vụ tên Purvis bị cáo về tội giết chết một người tên là Barkell. Tòa đại-hình của Mỹ cũng như của Pháp: có 12 ông hội-đồng thẩm-án (jurés) ngồi xử. Sau khi vô phòng nghị án rồi trở ra, quan tòa Terrell kêu Purvis bước ra đứng trước vành móng ngựa và trịnh trọng tuyên án như vậy :

— Purvis... chú bị kết án thật cổ chết.

Người bị cực-hình này là một chàng thanh-niên 19 tuổi, vùng đứng dậy, chỉ ngay vào mặt 12 ông thẩm-án mà nói lớn :

— Các ông đã làm án một người vô tội, nhưng các ông cũng không sống lâu. Không có ông nào chết yên ổn trên giường... và các ông chết trước tôi hết thảy. Để đó rồi coi.

Cả tòa đều sững sốt về lời nói trứ-nguyên độc-địa của tên tù từ-hình.

Ba bữa sau, Purvis bị hành hình treo cổ trong sân khám đường. Nhưng khi treo cổ nó đúng mấy phút theo như luật định rồi, người ta gọi Purvis xuống cho lương-y khám nghiệm, té ra Purvis còn thở hơi hóp, chưa phải đã chết. Luật không cho chặt cổ ai tới hai lần, nhờ vậy mà Purvis được thoát tử hình, trở về ở khám.

Đó là chuyện hồi tháng 9 năm 1893.

Công-chúng hay tin như vậy, đều bảo có ông trời thờ tay vô đó và nhiều người tin chắc Purvis vô tội. Ngày hôm ấy trở đi, 12 ông thẩm-án run sợ hãi, đến đến mất ăn mất ngủ, vì nhớ lại mấy lời Purvis đã tru ếm.

Trải qua 46 năm, cho tới tháng 10 năm 1938 rồi, Purvis chết già trên một giường bệnh nhà thương, hưởng thọ được 64 tuổi. Chính lão được ngó thấy 12 ông tòa đã xử oan mình kẻ tiếp nhau mà chết, y như lời nguyên xưa.

Quả thật, ông nào cũng «bắt đắc kỳ tử», chẳng một ai được nằm trên giường nhà mình mà nhắm mắt qua đời. Đến ông tòa Cook là ông tòa chốt hết trong đám 12 ông này, chết trước 4 ngày thì Purvis cũng tạ thế, chắc nghĩ mình có thể nhắm mắt xuống cửu-nguyên được rồi.

Nhắc lại trước kia, lúc thất cổ không chết rồi Purvis về ở trong khám từ đó tới năm 1920, có tên tù Biard trước khi chết, tuyên bố rằng chính nó đã giết Burckell, chứ không phải Purvis, thật sự Purvis chịu hàm oan từ bấy lâu nay. Nhờ

có lời khai làm - chung ấy, Purvis được thả ra liền. Châu - thành Columbia phải bồi thường cho va 5000 đô-la, gọi là đền bù cái khổ của va đã chịu ở tù oan uống 27 năm trường.



NGƯỜI Mỹ đã sôi nổi phản kháng cái chánh-sách phân biệt chủng-lộc của Hitler đối với dân Do-thái, nhưng kỳ thiệt ở Mỹ họ phân biệt, khinh khi và ngược đãi dân da đen ở Mỹ châu một cách lạ lùng. Hề dân da đen hơi động tới người da trắng một chút, là họ treo cổ lên mà đốt như hình độc-giả thấy đây

Ra khỏi khám rồi, Purvis có cái tư tưởng nhứt định làm sao cho trọn lời thề nguyên của mình, nghĩa là chết sau 12 ông thẩm-án. Va biên tên họ 12 ông này trong một cuốn sổ nhỏ, rồi khi nào nghe tin một ông chết, thì va thở dài một tiếng và cầm bút gạch bỏ một tên. Trước sau va bôi tên 11 ông rồi.

Tới năm ngoài, 1938, va đau thập tử nhứt sanh, nhưng nghĩ mình mới bôi được có 11 tên, vẫn là chưa trọn lời nguyên, nên chi va nằm thở yếu hơi mặc lòng, vẫn lăm rằm khăn vải trời đất quý thần cho va sống lại ít lâu nữa :

— Còn lão Cook đang sống kia mà! Tôi chưa muốn chết! Tôi chưa muốn chết!

Purvis hấp hối cầm chừng mãi tới tháng 10, buổi tối nọ, một người bạn tới nói nhỏ bên tai rằng lão tòa Cook vừa mới bị lật xe hơi chết rồi. Sức mạnh thiêng liêng

của cái tin ấy làm cho Purvis chồm vùng dậy và nói :

— Thôi thế là xong. Bây giờ ta yên ổn chờ đợi giây phút cuối cùng, không còn gì ân hận trong lòng nữa.

Cách 4 ngày sau, Purvis mới chết.

AI bảo chuyện này là trời không có mắt. Những người làm quan tòa kết án người phải nên thận trọng lắm mới được.

Xe tăng độc-khí sắp là đồ bỏ

TRONG lúc Âu - châu đại-chiến 1914-1918, có hai môn võ-khí mới đẻ ra :

Năm 1915, Đức - quốc bắt đầu dùng độc-khí giết hại nhiều người.

Năm 1916, Anh-quốc chế tạo ra xe tăng để xung phong hãm trận.

Hai môn võ-khí này lúc mới ra đời, ai cũng cho là đáng kinh đáng sợ. Vì xe tăng vượt qua mọi sự trở ngại, xông pha vào trận địa bên giặc và leo trèo núi non rất tài, không có thứ gì địch lại nó được. Còn độc-khí thả ra, có thể giết chết cả dân-cư một thành-thị lớn. Bởi vậy lúc mới có độc-khí và xe tăng ra đời, người ta vẫn định thiên thu vạn thế không còn có thứ khí-giới chiến tranh nào ghê gớm độc hại hơn nữa.

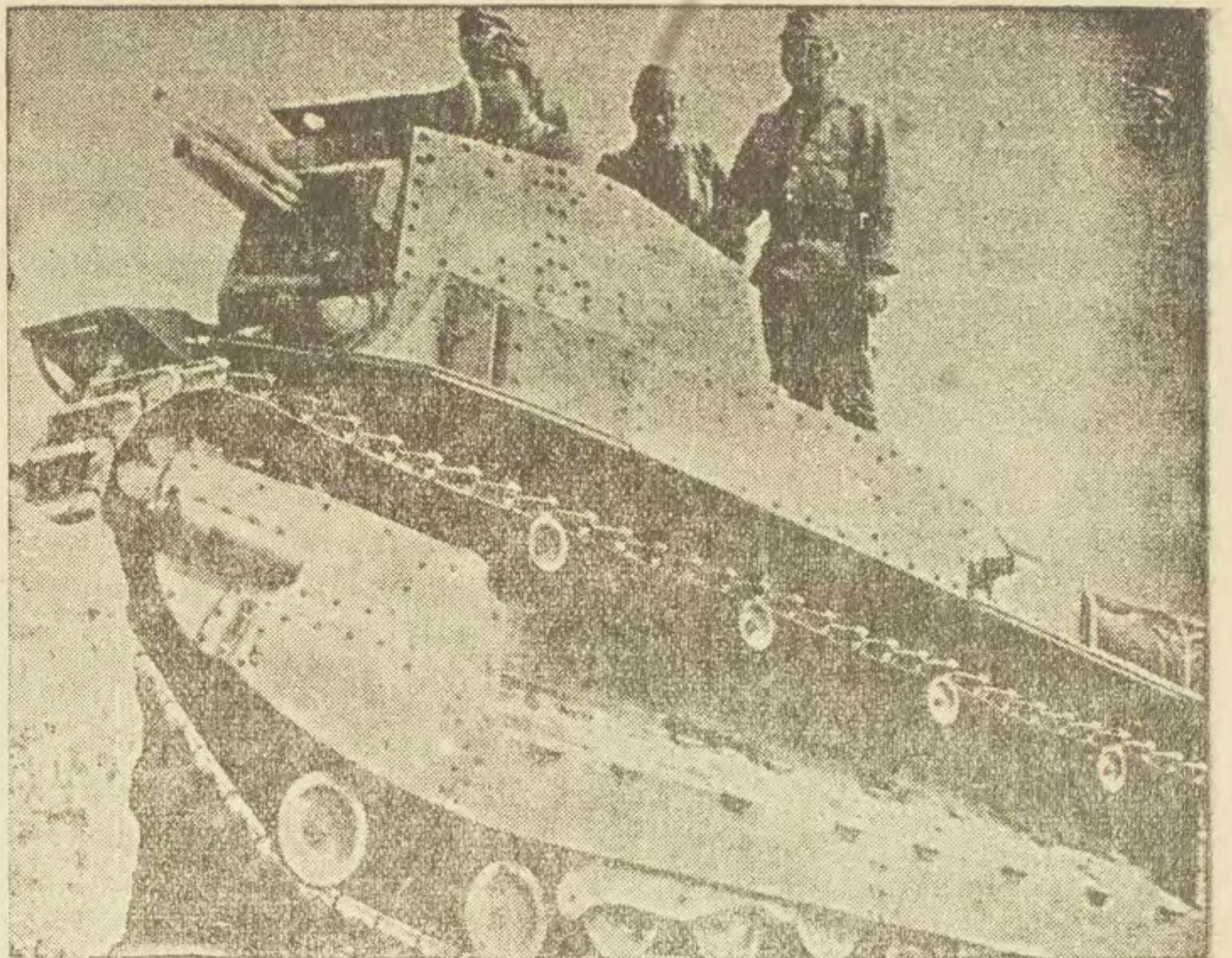
Họ quên suy nghĩ rằng đời càng ngày càng mới, khoa - học càng ngày càng mở mang tấn tới, mà các cường-quốc trong thiên - hạ vì sự tranh ăn đoạt lợi của nhau, phải lo tăng gia binh bị, phát minh chiến cụ mới lạ hoai, tự nhiên những đồ chém giết nhau phải theo thời gian biến hóa tấn-kỳ hơn trước.

Bộ Tham-mưu các cường-quốc Âu-Mỹ sắp đặt «Thế giới Đại-chiến số 2», đang chú trọng về những thứ vũ khí mới lạ gì kia chứ không chú trọng xe tăng và độc-khí nữa.

Vì sao?

Các nhà chuyên môn quân-sự nói rằng: sự kinh nghiệm đã chứng tỏ cho họ thấy độc-khí hao tổn nhiều tiền mà không có hiệu quả như ý. Xe tăng cũng vậy. Nó không còn phải là con thú dữ bằng sắt để xung phong hãm trận dễ dàng như trước nữa đâu.

Chứng cứ rõ ràng nhứt là trong trận nội chiến ở Y-pha-nho hai năm nay, những thứ xe tăng nhẹ (tanks légers) ra trận thường bị súng «phòng tăng» (Canon anti-tanks) bắn phá. Đến thứ xe tăng nặng lớn và học sát từ vi, lại càng dễ bị ngăn trở, không tấn lên được. Vì người ta đã nghĩ ra cách đào



THỨ xe tăng hạng nặng mà quân Tàu đã dùng để kháng chiến Nhật binh lâu nay. Chính xe tăng này sẽ là vật vô dụng ở trong «Thế-giới Đại-chiến số 2»

vật bỏ, không ai thêm dùng. Người ta chừng đó sẽ đem ra nhiều thứ tân kỳ ghê gớm mà bây giờ họ còn giấu kín.

Một nhà quân-sự Pháp đã nói : « Trong trận đại-chiến này mai, Đức sẽ có những thứ chiến-khí lợi hại không ngờ. Trong khi các nước Dân-chủ chỉ lo ngoại-giao, lo khiêm-nhượng, thì các nước «Độc-tài» cặm cụi phát-minh chế tạo làm thứ khí-giới tân kỳ để đem ra tàn sát trong trận đại-chiến thứ hai. Nhứt-bồn đánh Tàu mấy lâu chỉ dùng toàn khí-giới cũ đó thôi, họ cất giấu những thứ khí-giới mới lạ để phòng đối Nga hay một cường-quốc Âu-Mỹ nào kia. »

250 TRƯỞNG ĐẠI HỌC CÁCH LÀM VỢ CHỒNG

MẤY năm về trước, ở Mỹ-quốc, vợ chồng dễ bỏ nhau dễ dàng mau lẹ như thay chiếc áo dơ. Đến đời nhiều cặp vợ chồng chỉ vì những chuyện nhỏ mọn cũng đưa nhau ra tòa xin ly dị lập tức.

— Chồng tôi không biết hun hít nựng nịu vợ, thế thì trong chỗ vợ chồng còn có lạc thú chỗ nào!

— Vợ tôi không biết nấu ăn, làm sao ở đời làm nội-tợ của tôi được.

Ấy là những lời đại-khái người ta thường nghe nhiều cặp vợ chồng khai trước tòa án để xin ly dị nhau.

Một nhà thống-kê đã tính ra ở Mỹ cứ 3 phút đồng hồ có một đám vợ chồng bỏ nhau.

Các nhà đạo đức coi cái hại ấy như một quốc-nạn, cố tìm cách bài trừ.

Họ mở ngay ra lớp học công khai dạy bảo về việc ái-tình nam nữ.

Trước nhứt là trường Đại-học Wisconsin mở ra lớp ấy từ năm 1931.

Hôm tháng 2 rồi, ông giám-đốc trường này đọc tờ báo-cáo về công việc trường, có đoạn khiến người ta phải đặc-biệt chú ý, là 8 năm nay, những học sanh nam nữ đã thọ nghiệp ở lớp dạy ái-tình rồi ra lấy vợ lấy chồng, ăn ở với nhau rất tâm đầu ý hiệp, chẳng hề có một đám ly-dị nào xảy ra.

Có nhiên là nhờ có cái kết quả của lớp học ái-tình đã dạy họ những chỗ bí-yếu của trai gái vợ chồng.

HIỆN thời, 250 trường Đại-học ở Mỹ-quốc đã mở ra lớp học ái-tình như thế. Thanh-niên nam nữ xin vô học lớp này rất đông, bên nào ngồi riêng lớp học bên ấy.

Những vấn-đề cốt yếu mà nhà trường giáo huấn học trò, là :

1— Làm cách nào chiếm cứ và giữ vững được ái-tình của một cậu thanh-niên hay một cô thiếu-nữ?

2— Những hạng con gái thế nào hay được con trai ưa thích?

3— Đàn bà hay dễ ý đến những chuyện tí-mỉ thế nào?

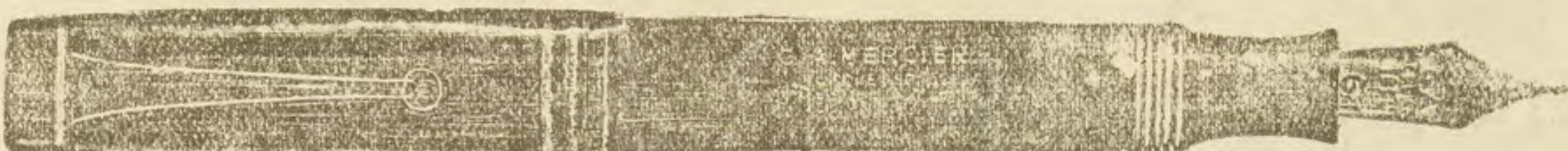
4— Người thế nào là ý-trung-nghon của ta?

Còn nhiều vấn-đề khác thuộc về khoa-học, về vệ-sanh, về sản-đục, về gia-chánh v. v...

NHƠN dịp thuật ra câu chuyện trên đây, chúng tôi ước mong xứ mình cũng nên có những lớp học ái-tình công khai, chắc sẽ có ảnh hưởng tốt cho đời giống, và có cái lợi trước nhứt là có thể bớt được nạn mãi dâm và bệnh phong-tình.



Năm điều tiện lợi cho những người dùng viết máy: 1 ĐẶNG mua y giá theo các xưởng chế tạo bên Pháp. 2 ĐẶNG lựa chọn tự do. 3 ĐẶNG khắc tên họ vào viết khỏi phải trổ tiền công. 4 ĐẶNG bon garantie 3 năm. 5 ĐẶNG lấy viết liền, kẻ viết máy có hư hao chết đâu, có thợ chuyên môn sửa và có đủ đồ thay phụ tùng



XIN LẠI NHÀ NGHỀ: TRAN-NGUYỄN-CAT 31, Boulevard Charner. Saigon T. 21. 259

Lưu-vĩnh-Phúc TOAN LÀM VUA BẮC-KY TRONG KHI CỨU VIỆN NHÀ NGUYỄN, ĐÁNH NHAU VỚI TÂY

III

CHÉM ĐƯỢC MỘT ĐÀU CHO 150 LƯỢNG BẠC

LƯU ấy, người Anh cũng muốn làm le chiếm đoạt Bắc-kỳ lấy đường giao-thông buôn bán và thực tay vào những nguồn lợi dồi dào của hai tỉnh Quảng-tây và Vân-nam nước Tàu.

Nhà đương-cuộc Pháp ở Nam-kỳ đã biết được tin ấy, hết sức nóng lòng sốt ruột, muốn chinh-phục lấy Bắc-kỳ ngay, nhưng hiềm vì không có cơ sở cho mình được xuất-sứ vấn-tội.

May sao vừa được tin cáo cấp của Đô-phổ-nghĩa gửi về Saigon xin cứu. Chính một vị quan binh tây hồi chinh-phục đã viết cách ngay thật rằng: thuở ấy chủ lá buôn Đô-phổ-nghĩa đóng cái vai tưởng mà ngày nay người ta gọi là anh chàng gây sự (le provocateur).

Nguyên-soái Dupré chụp liền cơ-hội, sai viên phó-doàn-trưởng đi thám-hiểm sông Cửu-long mấy năm trước là Ngạc-nhi (tức là Francis Garnier, theo dịch âm của sử ta) tức tốc đem binh tới thẳng Hanoi, yêu cầu quan ta phải để cho người Pháp có quyền tàu ghé đi lại mua bán trên sông Hồng-hà tự do.

Ngạc-nhi đưa ra 5 điều-kiện, bức bách vua quan nước Nam phải y theo, bằng không thì người Pháp phải dùng võ-lực giải-quyết.

Quan tổng đốc Hanoi Nguyễn-tri - Phương có lẽ khinh thường binh tây có ít, muốn đánh thì đánh không sợ, cho nên ông không chịu khuất-phục một khoản yêu cầu nào. Mười năm trước, chẳng phải ông đã lập trận Kỳ-hòa trong Nam chống cự binh tây hơn hai năm đó sao!

Ngày hai mươi tháng chạp năm 1873, Ngạc-nhi công hãm thành Hanoi, ông Nguyễn-tri - Phương kháng chiến rất dữ, trúng đạn bị thương nặng lắm. Người Pháp lo thuốc men bằng bó vít thương cho ông từ từ, nhưng ông xé băng ra mà chết, không chịu để tay kẻ thù cứu sống mạng mình.

Biết rõ binh-tinh xứ Bắc lời thôi Ngạc-nhi bèn thừa thắng chia quân đi đánh lấy mấy tỉnh Hải-duong, Ninh-binh, Nam-dịnh, nghĩa là cả một vùng đất ba góc sông Hồng-hà chỉ trong mấy ngày. Pháp-quân chiếm được một cách mau lẹ dễ dàng hết sức. Ngạc-nhi đã nói từ hào trong bức thư viết về cho gia-nhơn bên tây:

— « Tôi dẫn lính đi chơi mát (promenade militaire) chứ có phải đánh trận mạc gì đâu. »

Sự thật, có tình thành như Ninh binh chỉ có bấy chục lính tây công hãm trong nháy mắt, những đề-dốc lãnh-binh và cả ngàn lính ta sợ chạy treo giò lên cổ, sau khi nghe có mây tiếng súng th-oi-ai.

Tuy vậy, vị thiếu-niên tướng-quân ấy còn chưa lấy làm vừa

lòng, muốn thừa dịp câu kết với quân Cờ-vàng mà lấy trọn xứ Bắc. Vì đó mới có chuyện Cờ-đen Lưu-vĩnh-Phúc nhẩy ra kháng-chiến.



VIỆC xử từ cổ Marchand ở Nam-kỳ đã quyết định ông Giám-mục Pellerin về Pháp thỉnh cầu vua Napoléon III hạ lệnh xuất xứ vấn tới nước Nam

LƯU-VĨNH-PHÚC là ai?

Theo « Lưu-sử thảo » của La-hương-Lâm thì Vĩnh-Phúc có một tên nữa là Nghĩa, tự là Uyên-dinh, người làng Tiều-phong thuộc về Khâm-châu, tỉnh Quảng-dông.

Gốc gác tổ tiên vốn ở Quảng-tây, mấy đời chuyên về nghề võ; chính Lưu-vĩnh-Phúc rất tinh quyền-thuật, nhiều khi có hai bàn tay không, mà đánh ngã hàng mấy chục người. Ban đầu, Lưu đi theo làm bộ-hạ của Ngô-nguyên-Thanh, sau phò tá người con là Ngô-Côn. Cả hai cha con nhà này đều là dư-dăng Thái-binh Thiên-quốc. Lúc Hồng-tú-Toàn thất bại rồi, Ngô-Côn bị quân Mãn-thanh truy nã gắt gao, đến đổi quân lính tuyệt cả lương thực.

Lưu-vĩnh-Phúc đem mấy trăm bộ hạ chạy sang nước Nam xin nương náu. Rồi giúp sức quân ta đánh giết bọn giặc Bạch-miêu, ra trận nhiều khi lập nên công trạng lớn. Nhờ vậy mà được vua quan nước Nam cho đóng giữ ở Bảo-thắng (chỗ giáp giới Bắc-kỳ với Vân-nam) làm nơi căn cứ. Lưu dùng sắc đen làm hiệu cờ, cho nên gọi là quân Cờ-đen (Pavillon-noir)

Còn quân Cờ-vàng là của Hoàng sùng-Anh, em cô cậu với Ngô-Côn cũng chạy sang nước ta, giữ miệt Hà-duong và thế lực tràn qua mấy tỉnh Tuyên-quang, Hưng-hóa, Lạng-sơn, Thái-nguyên, lại liên-hiệp với giặc Bạch-miêu, thành ra thanh-thế càng lớn.

Thế là hai đám giặc bên Tàu tràn sang, chiếm cứ đất nước mình mà vua quan mình yếu hèn quá không có sức khu trục được, bèn nghĩ cách mượn tay Cờ-đen để trừ Cờ-vàng, tức là đánh lừa trong hai cái hại, phải chịu lấy cái hại ít hơn

Lưu Vĩnh-Phúc giúp quân ta đánh phá Cờ-vàng nhiều trận thất điên bát đảo, đánh cho tới tuyệt Cờ-vàng mới thôi. Có lần nửa đêm bị quân Cờ-vàng bao vây. Lưu vĩnh-Phúc cùng mấy chục tay tráng-sĩ liều chết phá vây, trong 18 ngày phá được 13 cửa ải mà thoát ra được. Bà con ta ngỡ thấy vậy, kính phục là hổ-tướng, là thần-dông, đến đổi đưa trẻ 3 tuổi cũng nghe oai-danh của quan tướng Cờ-đen.

Oai-danh ấy đồn về tới kinh-đô.

Giữa lúc ấy vua Tự-đức đang hoảng hồn xanh mặt về những tin thất-thủ ngoài Bắc báo về liên liên, mà nhắm lại sức mình không thể gì đánh đuổi Ngạc-nhi đi được. Sẵn nghe oai danh Lưu-vĩnh-Phúc, vua liền sai ngựa lưu-tinh chạy đêm ngày đem dụ-chỉ ra Bắc, truyền Lương-huy-Ý, án-sát-sứ tỉnh Sơn-tây, lên tận Bảo-thắng ngỏ ý nhà vua ân-cần, xin Lưu xuất binh cứu viện. Phải chỉ lúc ấy có thể đánh tây được bằng thơ phú thì vua Tự-đức ta chẳng phải cầu ai.

VĨNH-PHÚC liền triệu-tập các bộ-đội mình ở tỉnh Hưng-hóa, làm lễ tế cờ xong rồi kéo quân xuống tỉnh Sơn-tây, thẳng qua Đan-phượng, vào phủ Hoài-đức là nơi cách xa Hanoi chừng mười dặm. Bọn cựu-tướng Cờ-vàng là Ngô-phụng-Điền và Lăng-đức-Tuyên cũng đem mỗi người mấy trăm bộ-hạ về theo Lưu.

Vua Tự-đức sai Bắc-kỳ Quân-vụ thống-dốc Hoàng-tá Viêm đem một vạn quân tới hội-chiến.

Hoàng-tá Viêm, hiệu La-châu, được vua Tự-đức tin cậy phó thác công việc toàn xứ Bắc-kỳ, các hàng quan tổng-dốc tuần phủ trở xuống đều phải phục tùng mạng lệnh, cho nên quyền lực của Hoàng lúc đó lớn lắm.

Lưu-vĩnh-Phúc cùng Hoàng-tá Viêm bàn soạn quân-cơ rồi hẹn ước như vậy: quân Cờ-đen đi tiên phong, xông pha trận mạc, còn quân Việt-nam thì ở phía sau, lo việc cung cấp lương thực, vận-tải quân-như.

Hoàng-tá Viêm muốn cổ-vỗ lòng quân Cờ-đen, bèn treo giải thưởng: chém được một cái đầu lính tây, thưởng cho 150 lượng bạc; cái đầu quan một khoanh (tức là một lon) thưởng thêm 10 lượng; hai khoanh thêm 20 lượng; ba khoanh thêm 30 lượng v.v...

Quân Cờ-đen ham tiền, nghe những phần thưởng hậu hỉ này, cậu nào cũng nhẩy múa hân hoan, phấn động thập bội.

Ngạc-nhi hay tin Cờ-đen rầm rộ kéo tới bên cạnh Hanoi, trong lòng lo sợ pháp-phòng, muốn đóng cửa thành giữ vững để chờ cứu binh, nhưng e thành to binh ít, giữ lâu không được. Ngạc-nhi

tính cách dùng kỳ binh đánh trước, trong lúc Cờ-đen bài binh bố trận chưa xong, mình xuất kỳ bất ý, phá được không chừng.

Rồi đó ông ta chia ra làm hai toán. Một toán ra cửa tây, đương-cự ngay mặt tiền của quân Cờ-đen. Một toán nữa, chính ông cầm đầu, lảng lảng ở trong thành kéo ra, tính đánh bên hông quân giặc, may ra thủ thắng. Nhứt là ý vào khi-giới mình mạnh hơn.



Quân Cờ-đen sát hại ông Francis Garnier tại Cầu-giấy gần Hanoi

Hai bên giao chiến ở Cầu-giấy. Quân Cờ-đen tuy khi-giới kém thua, nhưng cũng đánh rất hăng hái. Pháp binh ít quá đương-cự không lại. Đánh nhau một lúc, cả hai toán Pháp-binh đều phải bỏ chạy riết về thành. Nhiều người chạy không kịp bị quân Cờ-đen rượt theo chém chết.

Chính ông Ngạc-nhi bị Ngô-phụng-Điền giết, rồi lục xét túi áo lấy được một chiếc đồng hồ bạch-kim, một chiếc nhẫn hột xoàn, giá trị rất quý.

Trong sách tiểu-sử Lưu-vĩnh-Phúc nói rằng Ngạc-nhi vốn là phò-mã, đồng-hồ và cà-rá có lẽ của công-chúa tặng cho.

Quân Cờ-đen thì nhau móc túi những túi-thị khác, cũng vớ được vàng bạc khá nhiều. Ngoài ra, lại vớ được trút trăm cây súng nữa.

Hoàng-tá Viêm hay tin thắng trận này, liền sai mấy trăm lính khiêng bạc và lễ vật khao-quân tới chỗ Lưu đóng binh, cứ tính theo số thù cấp mà thưởng tiền, y theo lời hứa. Riêng về phần Lưu, thì Hoàng-tá Viêm kính tặng mười nghìn vàng và 50 nghìn bạc lớn.

Cả trại Cờ-đen vui mừng la đây.

Rồi chúng bao vây thành Hanoi mấy lớp. Pháp-binh thấy đông quá không dám khinh-dịch nữa, chỉ đóng chặt cửa thành chờ đợi cứu binh.

Lưu vĩnh-Phúc đốc sức dân-phu chặt tre làm thang, định nửa đêm cho quân leo thành mà vào. Bỗng có tờ lệnh của Hoàng-tá Viêm đưa đến, biểu phải bãi binh. Lưu nghĩ quân-lính mình gian khổ mấy ngày

còn thiếu chút nữa lấy được thành Hanoi, nên chỉ tiếc rẻ, không muốn bỏ đi. Hoàng-tá-Viêm phải tới chận thành, năn nỉ Lưu phải lui binh và nói:

— Hoàng-đế hòng-quốc phái 3 vị sứ thần đi nghị-hòa, đều bị cầm giữ ở trên tàu trên Pháp, họ nói nếu như đảng này mình cố hãm thành thì họ giết ba sứ-thần. Phải biết ba vị ấy đều là bầy-tối sủng-ái của nhà vua, nên ngài quyết định bãi binh giảng hòa, chúng ta phải vàng mạng mới được.

Lưu-vĩnh-Phúc đành phải rút binh, rồi trở về Bảo-thắng nơi sào-huyệt cũ.

Vua Tự-đức phong Lưu làm chức Tam-Tuyên đề-dốc (Tam-Tuyên là ba tỉnh Sơn-tây, Hưng-hóa, Tuyên-quang) và Anh-dông tướng-quân.

Trước giờ Lưu giúp quân ta đánh giặc Bạch-miêu và Cờ-vàng, chỉ cốt lập công để lấy chỗ nương náu, lần này có công trận Cầu-giấy mới được trao dinh nước Nam phong quan-chức cho.

(Còn tiếp)

Quý ngài muốn mua đàn Guitare và Mandoline
Kêu và đẹp Xin mời lại
HARMONIA.
23 RUE SABOURAIN - SAIGON



Trời trong mây tựa gió hiu hiu Em lắng tai nghe khây khúc d. n.
Đứt tiếng khải hoàn em mở mắt Ô kìa chỉ thấy... khoảng trời xanh

Savon

TRÁI-THO'M

HIỆU THÁI-PHONG

72% dầu - 186 Quai de Belgique - Saigon

HỎI QUÝ VI NÔNG - GIA HỎI QUÝ ÔNG ĐIỀN-CHỦ

Mỗi năm quý ngài muốn cho ruộng được tốt, lúa
trứng thì hãy nài cho được phân tro tày hiệu :



“CON CÁ”

(PHOSPHATES DU TONKIN)

Dùng phân hiệu « **CON CÁ** » là thứ phân rất hợp đất bòn xừ, là
thứ phân tốt nhất giá lại rẻ. Quý ngài mau đến hỏi ngay nhà ông

NG Ô - T À N - B ù U

Đại-lý của hàng :

« **Société Nouvelle des Phosphates du Tonkin** »
N° 18, Quai de la Marne — SAIGON

Col tiếp ở đây

BÚC THO' CÙNG DU-HỌC SANH

Phái tây-học người Tàu và người truyền-thọ cho đất nước đồng bào
Nhứt đã dày công trước tác và được thì đều là hủ-bại cũ.
phiên-dịch đủ các khoa học Thái
ây, bồi đắp cho học-thuật nước
nhà họ nhiều, mà sự cải-tạo quê
hương mới của họ như ngày nay
một phần rất lớn nhờ có họ vậy.

Ông Lương-Khai-Siêu viết ra bộ
« Âm-băng-thất » đã phải dày công
tra cứu đến mấy chục bộ sách gồm
hầu hết những thuyết triết-học tây
phương, từ bấy nhà hiền triết Hy-
Lạp cho đến thuyết lợi-lạc của Ben-
tham trải qua những thuyết thực-
nghiệm của Bacon, thuyết tôn-nghi
của Descartes, thuyết xã-trước của
Rousseau, thuyết phân-quyền của
Montesquieu, thuyết nguyên-phủ
của Adam Smith, thuyết quốc-gia
của Bluntchilu, thuyết tiến-hóa của
Darwin, thuyết triết-học điều-hòa
của Kant, v.v. Có thể nói rằng bộ
« Âm-Băng » của họ Lương là mầm
gốc đã đào tạo nên nước Trung-Hoa
ngày nay vậy. Bên Nhứt có ông
Phúc-Trạch-Du-Cát và môn đồ đã
đem cái hạt giống văn-minh Thái-
ây về gieo ở đất nước mình trong
rất nhiều sách họ đã viết hay đã
phiên-dịch.

Phái tây-học của người thời
như thế ấy còn phái tây-học của
mình sao lại thế kia ! Chúng ta
chê bai phái nho-học là hủ bại
nhưng xét cho kỹ thì chúng ta có
hơn gì họ chứ. Cái hủ-bại là ở
người đi học chứ có cứ gì tây-học
hay nho học đâu ! Hễ là học không
chăm-đắc tới tinh-thần, không suy-
hiển làm ra của riêng mình, không

Cái học của phái Tây - học ngày
nay, nói cho đúng, chẳng qua là
một thứ học tùy-thời xu-thế, thứ
học dễ lấy địa vị riêng, lợi lộc
riêng, tức là cái học « buồn đầu
chợ bán cuối chợ », cái học khôn
khéo để kiếm lợi xối một thì, học
như thế phỏng có xứng đáng gì đến
sự ỹ-vọng, sự tôn-quý của quốc-dân
chẳng ?

Ồi ! Thuộc hay đã lặt, lời thật
mất lòng, hờ mồi ra cũng tốn
thường, để lòng lại phụ tấm lòng
với ai ! Những bạn tây-học đọc qua
bài này xin xét chỗ khổ tâm của ký
giả, chịu suy nghĩ lại năm lần bảy
lượt để thấu rõ chơn tình của ký-
giả mà lượng thứ cho. Đều ký-giả
rất mong mồi là từ này trở đi, các
bạn, mặc dầu mình ở giới nào, phải
sửa tư cách và thái độ lại cho ra
người đứng đắn.

Đứng đắn là gì ? Không phải ăn
mặc cho đẹp, đi xe hơi, ở nhà lầu,
được gọi là ông bác - sĩ này, cụ
trạng-sư nọ, vị giáo-sư kia, chủ báo
khắc mà được gọi là người đứng
đắn đâu, vì tất cả các cái ấy đều
là những đồ rỗng tuếch. Đứng đắn
nghĩa là phải cho xứng đáng là
người có chơn-tài thiết học, biết
thương đồng - bào, biết nghĩ tới
tương-lai chung-tộc vậy !

PHAN-VĂN-THIỆT

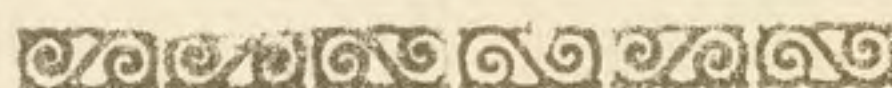
OFESSEUR

H. H. A. AMIL

N° 164 rue Mar-Mahon - Saigon

Tôi kính lạy ít hàng cho ông
giáo-sư H. H. A. AMIL vì tôi có
đến coi chỉ tay với ông. Ông đoán
những việc rồi đúng với việc
tương lai chẳng sai một mảy nào.
Nên tôi lạy ít hàng rất đội ơn
ông, và xin giới thiệu chư quý vị
chiếu cố.

Mytho, le 11 Novembre 1933
HUONG GIÁO



LAIT
LE PATRE

OVOMALTINE

RMONTESIER-SAIGON

MỘT PHƯƠNG LẬP BỒN

có bảo đảm chắc chắn, vững vàng mà lại mỗi tháng có
hy-vọng trúng một số vốn lớn đây là về mới cách thức P mà

HOI VAN QUOC TIET KIEM

Hội tư-bồn chiếu theo chỉ dụ ngày 12 Avril 1916
vốn đã đóng tất : 1 triệu lượng bạc và 8.000.000 quan tiền Pháp
Hội quán : 7, Đại-lộ Edouard VII ở THƯỢNG-HẢI
Hàng chánh ở Đông-dương : 26 đường Chaigneau - SAIGON
Chi-nghánh Hanoi, phố Tràng-thị, có đại-lý khắp cõi Đông-Pháp
Sở thương-mãi Saigon 29

Giúp cho quý ngài đăng gây ra số vốn

500p.	mỗi tháng đóng	1 p. 25	5.000p.	mỗi tháng đóng	12 p. 50
1.000	—	2, 50	6.000	—	15, 00
1.500	—	3, 75	8.000	—	20, 00
2.000	—	5, 00	10.000	—	25, 00

Vé này đăng lãnh vốn mục đích (từ 400 p. tới 10.000 p.)
bởi cuộc xổ số hằng tháng, hay là khi mãn hạn (25 năm) nếu
vé không đăng may trúng ra trong 300 cuộc xổ số hằng tháng.

HỘI BẢO ĐẢM 12 CUỘC XỔ SỐ MỖI NĂM

Vé Tiết-Kiệm cách thức P đăng dự xổ số hằng tháng
từ tháng đầu mùa. Như vậy nên người mua vé, chẳng
những chắc chắn sẽ đăng lập nên một số vốn, mà lại có hy-
vọng đăng lập tức một số lợi to (400 lần số tiền tháng cả
góp nếu vé trúng ra trong tháng đầu).

PHẦN LỢI KHÁC CỦA VÉ TIẾT-KIỆM

của HOI VAN QUOC TIET KIEM

ĐÔI CHỦ DỄ DÀNG, khỏi tốn hao rắc rối chi hết. — CÓ GIÁ
CHUỘC LẠI khi đóng góp được hai năm. — ĐĂNG VAY 90 %
số giá chuộc vé. — ĐƯỢC BẮT ĐÓNG LẠI, trả số góp trễ và
tiền lời hay là gia kỳ hạn. — ĐƯỢC CHIA HƯỞNG LỜI CỦA
HỘI bởi cuộc xổ số phụ hay là tăng thêm số bảo kiết. —
ĐƯỢC ĐÓNG GÓP TRỄ MỘT THÁNG.

Số tiền trả cho chủ trúng vé số hoặc bán lại (tới 31 dec. 1938) 2.329.214.17 \$
TIỀN LỜI đã chia ra cho người cầm vé ở Đông-pháp tới
ngày 31 Décembre 1938 84.601.40 \$

SỰ BẢO ĐẢM CHO VÉ TIẾT-KIỆM

của HOI VAN QUOC TIET KIEM

Số tiền dự trữ. (Hội cam đoan với chủ vé) tới ngày 31 Dec. 1938. \$ 2.317.813.96
Số tiền để bảo đảm số cam đoan trên đây. (Tài sản, cho vay có thể
chứng, động sản văn bản. 2.457.608.07
Tức là quá số tiền cam đoan được. 139.794.11

TÔI RA TRANH CỬ HỒI-ĐÔNG

Hắn ông «bắt» tôi liền !...
CỐC-TỬ VÂN-CHIỂU
(Sa-giang)

HAI CẢNH NGOÀI PHỐ

Tôi nghe nói phong phanh
Một ông ở Sa-thành
Xưa nghĩ-viên gì đó...
Khóa này cũng ra tranh.
Người ta đọc chương trình
Ông phác họa dành rành :
« Tôi có 2 nhà máy
« Ai mà chẳng biết danh ?
« Nếu dân cử tôi lên
« Tôi sẽ bỏ ra tiền
« Đ... « giúp » những người yếu !...
« Mua thăm... tôi không thăm ! » (?)
Nghe nói mà khoái khoái !
Thằng dân đen vợi hồ :
« Hoan nghênh ! Ông nói phải !
Ông... chúng tôi khoái !... »
Thấy chỉ bấy nhiêu lời
Mà họ tin « giảng trời » !
Tôi nghĩ : « Sao ta chẳng
Vận-động khóa này chơi ? ! »
Rồi tôi thảo chương trình :
« Tôi thắng làm nhứt trình
Có một bộ đồ chần !...
Nợ — ai chẳng biết danh ? !...
Nhưng nếu ai « cử » tôi
Tôi sẽ xin chánh - phủ
Hủy hết giấy nợ cũ :
Một vốn năm, mười lời !
Tôi xin bớt tiền nhà
Nếu không tôi sẽ la :
Ăn cướp ! đồ ăn cướp
Mãi siết họng người ta ! »
Thuê nhập cảng nặng lắm :
Tôi xin bớt vừa vừa.
Đặng quần áo vải...
Mới đủ tiền mà sắm.
Nhưng nói thì nói vậy
Chớ ai bỏ cho tôi ?
Tôi đâu bằng ông ấy ?
— Chỉ thắng viết báo tôi !...
Vả lại đã một phen
Ông được làm nghị viên
Thì cách vận - động cũ

Tôi thấy họ bán-khoăn
Chạy lui tới lẩn-xẩn
Hỏi rằng : « Đi đâu đó ?
— Đút « đồ-măng ! »...
Tôi thấy họ chộn rộn
Chạy đầu như chạy trốn
Hỏi rằng : Có việc chi ?
— Bỏ thăm lộn !... (?)
Thì ra một lũ nghèo
Đói rách mũi đeo theo
Nên vát « đồ-măng » củ
Tìm việc, gỡ cái eo.
Còn những bác cử tri
Bỏ thăm, chẳng biết gì
Chờng người la : Bác lộn
Sao bỏ « lữ » làm chi ?
Rồi người ta chỉ vẽ... (?)
Bác mới hiểu ra lẽ !
— Phải dè « bỏ đảng này » (!)
Thì đâu có tiếc rẻ...
— Đây là mùa tuyên-cử
Họ mua thăm bán thăm
Phải có quyền bào-cử
Mình chắc có... giấy năn !... (5p.)
VÂN-CHIỂU và SƠN
(Sa-Giang)

La saison des examens approche !!!

Leçons de français et de mathématiques par professeurs expérimentés — Préparation aux divers examens et concours.
Leçons de conversation française (avec prononciation PARFAITE)
S'adresser ou écrire à :
M. FÉLIX Xuansa
n° 37 rue Heurteaux
(Khanhhoi-Saigon)



Hai ông tây Chancel và Vilmon đi xe hơi từ Paris qua Đông-pháp đã tới Saigon hôm 6 Mars. Không biết ông Chancel tuyên bố ra sao mà ông phỏng - viên báo Dépêche đã viết dăm hòng như vậy :

« Hoàng-đế đã tiếp kiến chúng tôi và ban cho « Kim-khánh »,
« Ông Chancel nói với chúng tôi rằng tấm mẽ-day này để nửa cho « mấy bà mầy cô bên Pháp chắc họ khoái mình chí-tử : làm miếng « đeo nơi cổ tốt biết bao nhiêu ». Hoàng hôn, ông Chancel vội vàng gửi thơ cái chánh :

— Tôi có nói mấy lời thất-kính như thế bao giờ.

◆ Có hai nhà khách-sạn ở giữa chợ mới và chợ cũ Saigon, rộng rãi, đủ các đồ phụ-tùng, chủ nhơn muốn bán đứt. Xin do nơi bồn-báo chỉ chỗ giao thiệp.

◆ Chiều hôm 10 Mars, ở các nhà hàng quán rượu đường Catinat có tiếng đồn-đại, toát mồ hôi :

— Nè ! có tin mật-diễn rằng Y-ta-li đã hạ chiến thư cho nước Pháp hồi 6 giờ chiều rồi.

— Chắc không ?
— Sao lại không chắc.

Tin đồn báo hai ấy làm cho nhiều ông tây bà đầm không nhắm được mắt đêm 10 Mars : chồng lo đi ra trận, vợ buồn nỗi phòng-không

◆ Tuần rồi tòa án Saigon đã xử vụ quốc-tịch cho hai người tên tây, con tây mà không biết nói tiếng tây nào hết.

Nhơn dịp chúng tôi nghe nói khóa tuyển cử Hội-đồng Quản-hạt này, ở Bắc-liêu có một công-tử nhà giàu cũng không biết tiếng tây nào mà ra ứng cử.

Chắc muốn vào Nghị-trường ngũ gục chớ gì.

◆ Ngày 5 Avril, Thượng-nghị-viện (Sénat) và Hạ - nghị - viện (Chambre des Députés) sẽ nhóm Quốc-hội (Assemblée Nationale) ở đền Versailles để bầu cử tổng-thống mới, thay thế tổng - thống Lebrun mãn khóa 7 năm. Ngài muốn về vườn an nhàn dưỡng lão chớ không thích làm người bị giam lỏng trong cái khám phết vàng nữa.

Nếu ông nghị-trưởng Jeannenay của Thượng-nghị-viện ra ứng cử thì ông vô đền Elysée chắc chắn 10 phần, vì tục lệ nước Pháp thuở nay, ai leo tới ghế cao nhứt trong đền Luxembourg thì qua đền Elysée cái một.

Hiệu đồng hồ

NGUYỄN-CHÁNH-TRU C

Kinh nghiệm nhiều năm ở Pháp
7, Amiral Courbet - Saigon

Lãnh sự đn hiệu đồng hồ.
Chuyên môn sửa compteur
xe hơi, máy chụp hình và
máy đánh chữ v.v.

MUA SƠ ĐÔNG-PHÁP



là một dịp làm giàu mau lẹ, vì có những số lớn :

60.000 \$
30.000 \$
6.000 \$

Bộ thứ ba sẽ xổ ngày 1er Avril.
mua mau kéo hết.

THI TRƯỜNG TIÊU TỨC

GIÁ LÚA

Ngày 15 Mars 1939 theo giá lúa ở các nhà máy Cholon bán nguyên bao 68 ki-lô,
Lúa thượng-hạng : 3,90—3,95
Lúa hạng nhứt : 3,78—3,80
Lúa hạng nhì 40% Japon 3,62—3,67
Lúa h. nhì 50/55% Java 3,45—3,50
Lúa thường dùng 3,62—3,65

GIÁ BẠC

Taux Officiel 101.00
Banque de l'Indochine 10. 00
Banque Franco-Chinoise 10. 00
Honkong et Shanghai 10. 00
Chartered Bank 10. 00

GIÁ ĐỒNG BẠC CỬ

Ngày 15 Mars 1939 1p.16 3/4

GIÁ BẮP

Đỏ mỗi 100 ki-lô 9,20 9,30
Trắng (không định giá)

GIÁ DỪA KHÔ

Dừa khô Saigon 100 k. 13,00

GIÁ ĐƯỜNG

Đường cát trắng 100 27,50

GIÁ CAO-SU

Saigon 14-3-39 1p.24 mỗi ki-lô
Paris 13-3-39 cpt.fr. 14,00 14,10a le k.
Londres 13-3-39 cpt. 8 d 1/4 p.a.
Londres 13-3-39 ter 8 d. 5/16 p.a.
Singapoure 13-3-39 cpt. 0p.28 5/8
New-york 13-3-39 cpt. U.S. 16p.52

GIÁ GẠO

Ngày 15 Mars 1939 bán lôn bao 60 k. 700.
Gạo số 1, 25% tằm 5,70—5,73
Gạo số 2, 40% tằm 5,40—5,45
Gạo số 3, 50/55% tằm 5,25—5,30
Gạo lức 5% lúa 5,50—5,55
Tằm số 1, số 2 4,78—4,82
Tằm số 3 4,00—4,05
Cám trắng 2,50—2,52
Cám lức 0,55—0,60

HEO

Mỗi 100 ki-lô 38,00—40,00



nhà thuốc
ÔNG-TIÊN

BÌNH PHONG-TINH HUỆ-LIÊU

Lậu, dương mai, hạch-xoài

Thuốc Sơu Độc Bá Ưng Hoàn
ÔNG TIÊN, trị tận gốc tuyệt
nọc, khỏi căn trừ căn, không
hại sanh dục, không hành
bình nhơn (chắc như vậy)

CHỈ ÔNG-TIÊN
CUỘC 228, rue d'Espagne Saigon — Tél. 21.858



SAVON
VIỆT-NAM

VIÊN-ĐÔNG LẬP-BÔN

Hội Đông-pháp sáng lập bởi hội Lập-bôn
to-nhứt hoàn cầu : Hội SÉQUANAISE lập bản

Quản-ly ở Saigon 68, đường Charner - Tel. 21.835

QUẢ QUYẾT THẬT HAY...

DƯƠNG MAI thâm căn cố đế mười mấy năm thầy kệ.
 HUẾ LIÊU LINH ĐƠN SỐ 01 trừ tuyệt độc cấp kỳ.
 LẬU nặng nhẹ cách nào, mới củ bao lâu gặp thuốc
 LẬU số 08 một giờ thấy nhẹ ngay.
 LUC-SỨC-HÔI-SANH-HOÀN số 13 đã cải tử hoàn sanh vô số
 Trâu, Bò, Heo Ngựa hay độc đặc.
 Thuốc TOI GÀ số 29 trị bệnh gia điều thật hay, hay lắm.

Nhà thuốc **DINH-THANH-SONG**

112, RUE D'ESPAGNE -- SAIGON

P.S.— Cần dùng đại-lý khắp Trung, Bắc.

Mới lại

DĨA BÉKA 1939

J. KELLIER

72, rue Mac-Mahon
 SAIGON

Thuốc tìm lại những ngày



trị ngay bệnh **DI-TÍNH**

Thường nói rằng bệnh phong-tính tàn phá rất ghê gớm, bạn có ngờ đâu bệnh Di-tính tàn phá nào lại kém gì.

Mới có bệnh, đêm nằm ngủ mơ màng thấy giao-hợp với đàn bà, tỉnh vừa ra thì giật mình thức giấc. Như thế gọi là Mộng-tính. Trường hợp này không lấy gì làm nặng, Đau lưng một ít thôi. Các khớp xương hơi rêm mỗi, nhứt là xương sống và hai chân vai. Bạn cho là thường và chưa chịu uống thuốc.

Một tháng qua, Bạn không còn thấy giao hợp nữa, mà sáng dậy tỉnh ra lúc nào không hay. Người bạn bạc nhược hơn lên, mất máu. Hai mí mắt có quầng đen. Đau lưng nhức mỗi. Đêm không ngủ được, thao thức trắng trọc suốt canh. Vừa chợp mắt là giật mình thức giấc. Ăn uống rất thất thường, trong bụng đầy hơi, lâu tiêu, người bôn uất.

Làm việc rất nề oải chần chờ. Không còn thấy lòng hăng hái và chỉ phần đầu của tuổi trẻ tiêu tan. Ấy là bệnh mới ở thời kỳ Di-tính.

Bệnh càng ngày càng thêm đến Huột-tính. Tỉnh ra lúc nào cũng được. Thường ra sau khi tiểu tiện. Tỉnh loảng gần như nước tiểu. Người bệnh Huột-tính tuyệt-tự, rất giảm thọ và không khéo trị có thể đi lần đến bệnh lao.

Những người có bệnh Mộng-tính, Di-tính, Huột-tính theo 3 thời-kỳ trên đây hãy trị ngay bằng thuốc Cổ-Tĩnh Ich-thọ-hoàn của hiệu PHỤC-HƯNG Y-QUAN Cholon bảo chế thì chắc chắn sẽ khỏi ngay.

Bệnh nhẹ 1, 2 năm, uống 2 hộp là thật mạnh. Nặng hơn đến 5, 7 năm uống nhiều lắm 5 hộp thì không còn bao giờ tái trở lại.

Bạn sẽ thấy trong người dễ chịu, thư thái hơn lên, ngày 1 giờ sau khi dùng hoàn Cổ-Tĩnh Ich-thọ đầu. Trong 2 ngày sau là thấy bớt đau lưng. Các khớp xương bớt mỏi, ngủ yên, không còn giật mình thức giấc nữa. Tim đã bớt hồi hộp. Uống trong 1 hộp thì người thấy khỏe nhiều rồi, làm việc hăng hái trở lại. Ăn uống ngon, lần lần sức lực phục hồi. Một hộp 6 hoàn giá 1p.00.

Nên đề ý.— Có nhiều thứ thuốc cũng trị bệnh Di-tính, nhưng chỉ trị đỡ tạm thời, rồi bệnh cũng trở lại như xưa. Cái đặc-biệt của thuốc Cổ-Tĩnh Ich-Thọ hiệu PHỤC-HƯNG là ở chỗ bệnh không bao giờ tái trở lại.

TRỞ BÀN TẠI

Nhà thuốc **VÔ-DINH-DÂN**

323, rue des Marins CHOLON — 118, rue d'Espagne SAIGON
 4, rue Ohier PHNOMPENH — 8, rue des Cantonnais HANOI

(Gửi contre remboursement khỏi cước phí từ 2 hộp).

Thuốc ho bó phổi bao sấp, hiệu **ÍCH-NGUỒN-ĐƯỜNG**

danh tiếng hơn 60 năm, không có thứ nào bì kịp, vì nó trị đủ các chứng ho, ho lao, ho tởn, ho có đàm, ho không đàm, ho ra máu ho ban, cũng là đàn bà ho sảng hậu, trị lệ cấp kỳ, còn như mới ho ho gió, thì uống 1 vài hườn thấy liết, đảm cam đoan.

mỗi hườn 0.15

Con nít, Phong, Ban, Đẹn, nóng ho, ọc sữa, ỉa nước, đau bụng, no hơi, sinh bụng, làm kinh vằn vằn, chỉ có thứ thuốc **Châu-Phách-Tán** hiệu **ÍCH-NGUỒN-ĐƯỜNG**

thì trăm bệnh không sai một, đảm bảo kiết, chắc chắn như vậy mỗi ve 0p.20

Các tiệm thuốc bắc khắp lục-châu đều có trữ bán

Tổng phát hành 295, Phú-nhuận-- Saigon

Thuốc **ĐILU-KINH** trị bệnh kém huyết của đàn bà hiệu **NHÀNH MAI**

Uống thuốc này vào máu huyết điều hòa, hết xây xam, mặt mày đỏ lại, kinh nguyệt đúng kỳ, ăn cơm ngon ngủ được nhiều. Đàn bà đau về chứng máu huyết đầu nặng thế nào, uống thuốc này được vui lòng lắm, quý bà sẽ khen tặng vô cùng. Giá mỗi ve 0p.50. Khắp nơi có bán, các chỗ bán thuốc Nhành Mai đều có bán. Mua sỉ lời nhiều do nơi Nguyễn-văn-Lượng Boite postale n° 336 Saigon hoặc nơi tiệm cô Nguyễn-thị-Kinh Chợ-mới Saigon, hoặc các ga xe điện. Mua lẻ do các nơi đại-lý.

Thuốc Ho BỒ PHỒI hiệu **TRÁI NHO** giá 0p.15

Trị ho đại tài. Có bán khắp cả Đông-pháp, do nhà thuốc Nhành Mai phát hành

MỚI PHÁT MINH DỒI HÌNH NGƯỜI

HÓA-THÂN-CHÍ-BỬU-HOÀN: Là một phương thuốc mới phát minh, trị tuyệt bệnh **phong đơn cù**. ✖

HÔI-HOÀ-TẾ Có thí-nghiệm mấy chục người đều lành mạnh cả. Tôi có đăng hình bệnh nhơn ở nơi báo Điện-Tin rồi. Quý vị không tin xin mời đến nhà sẽ thấy sự kết-quả của chúng tôi. Thuốc này tôi đảm cam đoan, hề uống từ 1 tháng tới 4 tháng thấy dổi hình không sai. Từ 4 tới 10 tháng thì lành mạnh như xưa, uống lâu mau tùy theo bệnh nặng nhẹ.

SƯU-PHONG BỒ-HUYẾT: Trị tuyệt bệnh: đau gân, đau xương, đau lưng, Tê, Bại, Nhức mỗi. Đêm nằm tay chơn đề đầu tê đó, mặt mày tay chơn nó làm như kiến bò. Dùng đến thuốc này thì hết tuyệt.

VẠN-LINH ĐẠI-BỒ: Chuyên trị đàn ông đàn bà ăn uống không được. Tỉnh thần suy kém hay đau lưng, mặt nhợt, ái tình, da xanh vàng mềc, đầu hay chân vàng, ngồi làm việc thân hư, hề uống vô thì thấy khỏe và công hiệu liền.

BỒI S C NGƯỜI: Thuốc **NGUYỄN-ĐỨC** bỏ á-phiện có thí nghiệm tại Laboratoire Identité Saigon. Là một phương thuốc đại bồ, không phá không hành, không di tính, không nhọt, không nhức mỗi, không thêm á-phiện, đảm cam đoan. Uống vô từ 15 ngày thấy cân nặng thêm một hai kilos. Lục-châu và Saigon quý ông đều có dùng nhiều rồi. Ai ai cũng đều khen tặng là một phương thuốc thần.

Hóa Thân Chí Bửu hoàn: mỗi hộp giá 1p.20

Vạn Linh Đại Bồ: mỗi hộp giá 0p.40

Sưu Phong Bồ Huyết: mỗi hộp giá 0p.80

Thuốc bỏ Á-phiện: mỗi hộp giá 1p.00

Nhà thuốc NGUYỄN-ĐỨC-ĐƯỜNG

số 17 đường **HUỲNH-QUANG-TIẾN** (Cầu Rạch Bần) Saigon

NGUYỄN-VĂN-VÀNG BẢO-CHIẾ

CHUYÊN TRỊ BỆNH TRẺ NHỎ

+ DOCTEUR Hồ-tà-Khanh +

Ancien Interne des Hôpitaux
Ancien chef de Clinique
à la Faculté de Médecine de Marseille

GIỜ KHÁM BỆNH : Từ 3 giờ đến 6 giờ chiều,

(Góc đường Colbert số 8 và Pellerin số 105)

TÉL. : 20.369



Một việc đáng khen

Vàm Bến-lực, thuở nay là một đống, ghe thương hồ đều biết danh, thể mà gần một năm nay đều tiêu duyệt hết, vì lòng sốt sắng, của thầy phó hương-quân Võ-văn-Nén ở làng An-thành, đã tận tâm cùng lính đồn Bến-lực ruồng bắt ban đêm. Nhờ vậy mà gần một năm nay ghe thương-hồ mới được ngon giấc trong lúc ghe đậu đợi nước. Nghe nói hôm tháng 9 năm rồi, thầy phó hương-quân này, cũng có bắt tại vàm 7 chiếc ghe ở miệt Soctrăng đi cờ bạc lận, và xông thuốc mê ghe buôn mà lấy đồ.

Thiết tưởng quan Phủ cùng thầy cai Long hưng-bà, nên lấy lòng rộng rãi mà ban khen cùng thăng chức cho M. Võ-văn-Nén, một vị hương chức mới ra làm việc mà hết lòng với phần sự như thế.

Một kẻ thương-hồ.

N. T. N.
M. T. (Caibè)

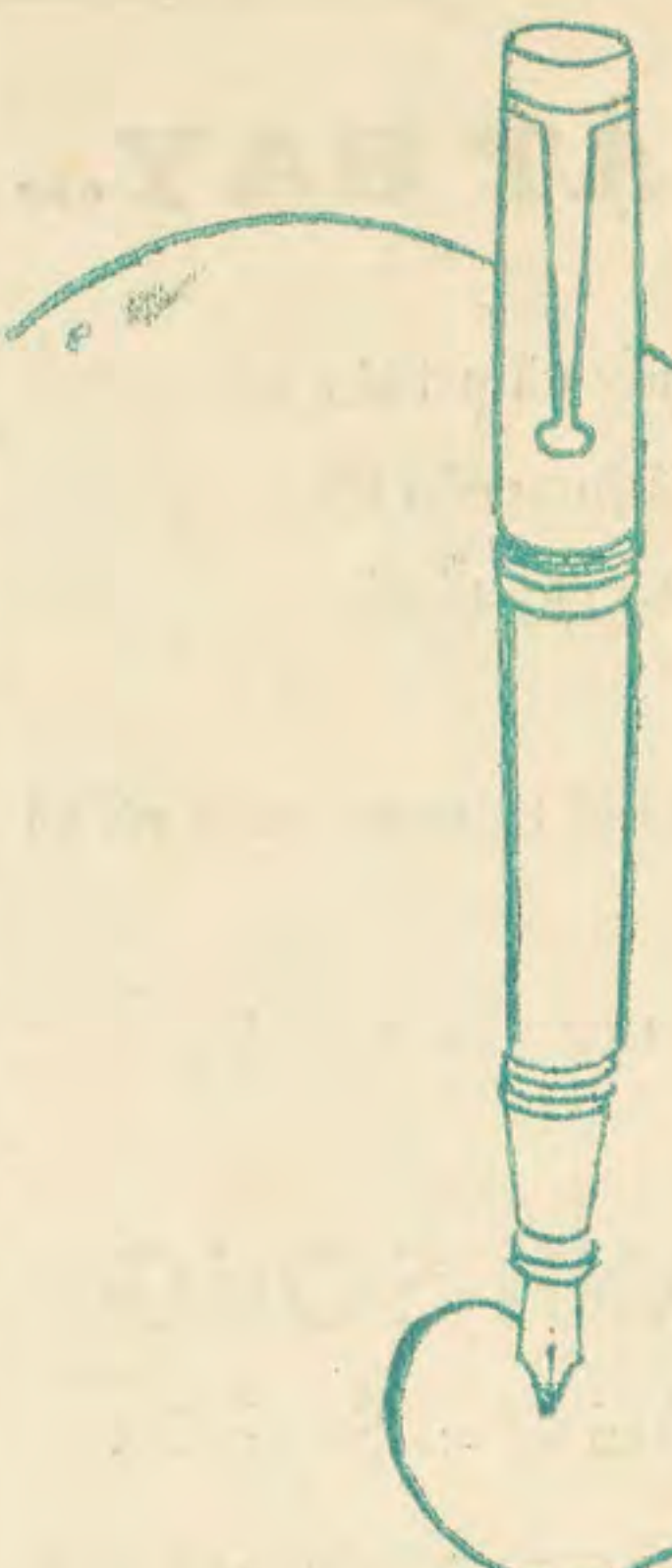
BÁNH THỨC GIẤY MẬT SANH Ở GAN

Không kinh-phấn - mà sáng giấy thấy như mới "bơm sức khỏe" vào trong người.

Ta cần phải làm cho gan mỗi ngày đỡ một lít mật sanh vào trong ruột. Nếu mật sanh ra không đều, đồ ăn không tiêu được, thối ra. Bụng phình hơi, người có bệnh táo. Trong thân thể đầy chất độc, người buồn bã ở nhà, ý tưởng về gì cũng đen mờ!

Cũng quá phải dùng thuốc tây. Nhưng bắt đi đại tiện như thế không chịu tới, người con bệnh. Chỉ có VIÊN THUỐC NHỎ HIỆU CARTERS để cho GAN làm cho mật sanh ra đều, trong người nhẹ nhàng khoan khoái như thuốc. Chất các cơ, ngon ngọt, rất mạnh để làm cho mật chảy ra. Nên đôi thuốc viên nhỏ - hiệu Carters đã xuất Gan. Các bao chế. \$ 1,25.

Viết máy, cách dùng lâu hu



Stylo agent exclusif Quán-Chùa

Viết máy hiệu « A.U.G. » chế tại Huế-kỳ ngòi viết vàng iridium êm, nét nhỏ dùng lâu incassable, plume rentrante, anneau inoxydable, màu marron gân đen, màu đen giá 3p. gời lãnh hóa giao ngân, (bảo kiết 2 năm không hư).

Cũng một hiệu ngòi chai để làm facture ăn uống 2 tờ - carbonne giá 2p.90.

Một cây viết mực và một cây viết chì đựng chung một hộp Série « Style luxe » ngòi vàng 18 carats bảo kiết 2 năm không bể, hư, rẻ, bán chung giá 8p.50.

QUÁN CHÙA

Chế đồ nữ trang lạ

21, rue Amiral Courbet - Saigon

PHÒNG KHÁM BỆNH

N° 8, rue Sabourain (ngang hông chợ Bến-thành) - SAIGON

Docteur TRAN - VAN - CHI.

Ancien Assistant de Gastro-Entérologie et de Radiologie
de la Faculté de Médecine de Montpellier
Ex-Chargé de Consultation à l'Hôpital Sabourain
Hôpital d'Hygiène Médicin Coloniale de l'Université de Paris
Membre Correspondant de la Société de Gastro-Entérologie du Littoral Méditerranéen.

* CHUYÊN MÔN TRỊ BỆNH :

Bao tử, Ruột, Gan, Kiết, Nội trĩ, Nước đại đường, Nhức mồm v.v.

DÙNG QUANG-TUYẾN (Rayons X)

Rọi và chụp hình bao tử, ruột và gan

GIỜ KHÁM BỆNH :

Sáng từ 8 giờ tới 12 giờ. Chiều từ 3 giờ tới 7 giờ.

Madame

Tương-van-Huân

200, rue d'Espagne. - SAIGON

BÁN ĐỒ ĐỒ THÊU

REN, CHỈ LAINE (Gửi contre remboursement)

TAM KỶ DƯỢC PHÒNG

TỔNG CỤC TẠI SAIGON SỐ 32 ĐƯỜNG CATINAT

Có đại-lý khắp các tỉnh thành lớn

BẢO CHẾ VÀ PHÁT HÀNH

THUỐC NGUYỄN-AN-CU

Mười lăm phương thuốc thần nguyệt không đều, minh gầy vóc danh tiếng nhất trong nước:

Khâm ly bổ thận tinh số 34

Bổ khí huyết cho mấy người sức yếu kém. Làm việc thấy mệt mỏi nhiều và hay đau như: ăn lâu tiêu, bón, đau lưng, tê mỏi, nhức tay chân. Bệnh nhiều thì mệt mỏi, dị tật, huyết-tính, tiết tinh. Các ông lão, bà lão dùng thuốc này để bổ khỏe và ngừa bệnh.

Một hộp uống 6 ngày giá 1p.00

Thuốc trừ ho lao số 35

Nam phụ lão ấu ai bệnh ho lao, ho thổ huyết hoặc lao ruột, lao gan hệ gặp thuốc số 35 này thì cũng như gặp thuốc tiên. Bệnh lao mà không gặp thuốc số 35 thì không có thứ nào trị lành được. Nếu bệnh nặng phải uống cấp với thuốc số 31.

Một hộp uống 6 ngày giá 1p.20

Thiên kim bảo thai số 28

Thuốc này uống dưỡng thai giúp cho người mẹ tránh khỏi các bệnh, được khỏe khoắn nhẹ nhàn vui vẻ, đến lúc đẻ được mau lẹ và bình an.

Mỗi hộp uống 6 ngày giá 1p.

Điều kinh bổ huyết số 26

Chuyên trị đàn bà con gái kinh

nguyệt không đều, mình gầy vóc ốm, ăn uống không được, tay chân mỏi nhức, thường có huyết bạch nhiều. Hoặc từ cung có bệnh rồi biến ra nhiều chứng. Mấy bà vì huyết suy rồi da mặt nhăn, khô, mệt, hình sắc buồn bực. Dùng thuốc này trong hai tuần thì sẽ thấy khí sắc vui vẻ, da mặt trắng đỏ. Thiết là một phương thuốc rất quý báu cho phụ-nữ.

Một hộp uống 6 ngày giá 1p.

Bạch đới hoàn số 27

Hoàn thuốc này chuyên trị bệnh từ-cung bạch-đới có nhiều quá, uống thuốc không bớt dùng hoàn thuốc này để trong cửa mình thì dứt được bệnh bạch-đới. Hiệu nghiệm lạ kỳ.

Một hộp 2 hoàn giá 0p.60

Thần thông chương tử số 29

Đàn bà ít con, hoặc nhỏ lớn chưa sanh dễ lẫn nạo, uống thuốc này thì trong hai tháng sẽ thấy linh nghiệm được như ý muốn. Đã có người có chồng năm bảy năm mà không có con uống chưa hết 3 hộp thuốc này thì đã thấy có thai.

Một hộp uống 5 ngày giá 1p.

Bình tân hoàn số 15

Chuyên trị con nít từ 1 tới 16 tuổi, hay đau, trong mình nóng nhiệt nhiều, lâu lớn, ban đêm ngủ đổ mồ hôi đầu, ó m, ỉ ăn, ỉ chơi. Hoặc trong mình có ban trái, máu xấu ăn uống không tiêu, bụng lớn. Thuốc này uống trong một tháng thì thấy mập mạnh da thịt trở nên tươi tốt nở nang.

Một hộp uống 6 ngày giá 0p.60

Tứ quý hoàn số 36

Thuốc này trị các chứng ho thường như ho gió, ho ban, đau ngực, tức ngực. Bệnh nặng cách mấy uống cũng được.

Một hộp uống 3 ngày giá 0p.50

Sâm nhung bảo tộ

(Thuốc nhà giàu số 32)

Thuốc này dùng toàn sâm, máu xấu ra tới. Thuốc chế bằng nhung, quế thứ thiệt tốt mà chế sâm tốt và hiệp với các thứ rẻ ra để bổ dưỡng thân thể. Sức bổ thuốc trên núi thật hay, cách bảo của sâm, nhưng là quý vô giá chế công phu phải trọn mười ngày nhưng phải là thiệt sâm thiệt đem mới thành hoàn thuốc, linh nhưng thì mới có giá trị. Đàn ông nghiệm phi thường.

Một hoàn thuốc và bột quế 1p.

(ngâm rượu uống 15 ngày)

Mồ hôi hoàn

(Thuốc khử độc số 31)

Chuyên trị các chứng bệnh lậu, bệnh lao, bệnh rét rùng, bệnh chổi nước, bệnh bao tử, nặng nhưng rất khó trị. Phần nhiều đàn bà thương hàn, bệnh thũng, bệnh suyễn, vân, vân. Kỳ thai.

Một hộp uống 6 ngày giá 0p.50

Tế sanh hoàn số 40

Trị tuyệt chứng bệnh bốn uất. Thuốc này dùng những vị thuốc bổ dưỡng tạng phủ. Hệ ngũ tạng được điều hòa khỏe mạnh thì bệnh bốn phôi dứt. Thuốc thơm ngọt dễ uống. Uống rồi đêm ngủ 9 giờ thì tiêu được chớ không bộn dạ xót xa. Kỳ thai.

Một hộp uống 5 ngày giá 0p.50

Thuốc rượu số 39

Thuốc ngâm rượu số 39 chuyên trị các bệnh phong tê, bại xứ. Thuốc này cũng bổ huyết và đổi máu xấu ra tốt. Thuốc chế bằng nhung, quế thứ thiệt tốt mà chế sâm tốt và hiệp với các thứ rẻ ra để bổ dưỡng thân thể. Sức bổ thuốc trên núi thật hay, cách bảo của sâm, nhưng là quý vô giá chế công phu phải trọn mười ngày nhưng phải là thiệt sâm thiệt đem mới thành hoàn thuốc, linh nhưng thì mới có giá trị. Đàn ông nghiệm phi thường.

Một hoàn thuốc và bột quế 1p.

(ngâm rượu uống 15 ngày)

Thuốc nhức đầu số 25

Bệnh nhức đầu tuy không phải là bệnh nặng nhưng rất khó trị. Phần nhiều đàn bà thương hàn, bệnh thũng, bệnh suyễn, vân, vân. Kỳ thai.

Một hộp uống 6 ngày giá 0p.50

nhức đầu bất kỳ bệnh lâu hay mau. Bệnh nặng uống nhiều ngày. Kỳ thai

Một hộp uống 5 ngày giá 0p.50

Thần hương tán số 9

Thuốc này trị ba chứng hay thần hiệu. Các bệnh: nóng lạnh, nhức đầu, cảm gió, đau bụng, đau tả, bụng dạ, no hơi vãn, vãn. Uống thuốc này vào chừng 5 phút đồng hồ thì thấy hết bệnh liền. Muốn phần linh nghiệm.

Một hộp uống 2 lần giá 0p.20

Bảo an số 10

Con nít thì mập mạnh, chơi giỡn vui vẻ, dứa nào không được vậy là có bệnh và bị mất sức lớn. Thuốc này trị các bệnh cho trẻ em, như là trị tuyệt gốc ban. Trẻ em lúc nhỏ có bệnh mà không gặp thuốc hay trị cho thiệt mạnh thì trong mình nó còn bệnh hoài, lâu ngày thành bệnh hậu làm cho nước da vàng mệt, lớn bụng, ăn uống không tiêu, sắc mặt buồn bã, khi ngủ thì đổ mồ hôi đầu hay mê hay mồi. Thuốc số 10 này là một môn linh đơn cho trẻ em. Có bệnh nhiều thể nào uống hết 2 hộp thì lành mạnh.

Một hộp giá 0p.50

N.B. - Ở Saigon thì mua thuốc tại Tổng-cục số 32 đường Catinat. Ở xa xin mua các nhà đại-lý. Đâu đâu cũng đồng một giá nhất định. Nơi nào chưa có đại-lý thì gởi thư mua tại Tổng-cục, thuốc sẽ gởi cách « lãnh hóa giao ngân », trong vài ba ngày thì có thuốc gởi tới. Thư từ, tiền bạc giao thiệp xin để cho: M. NGUYỄN-DỨC-NHUẬN Directeur Tam-Kỳ-Dược-Phòng 32, Catinat Saigon.